

**BAN CHỈ ĐẠO CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
TỈNH QUẢNG NAM**

BẢN TIN

Cải Cách Hành Chính

Số 18/2018





BẢN TIN

Cải Cách Hành Chính

SỐ 18/2018

TIN NỔI BẬT CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

CHỈ ĐẠO NỘI DUNG:

Ông Trần Anh Tuấn
Giám đốc Sở Nội vụ
Ủy viên Ban Chỉ đạo CCHC
tỉnh Quảng Nam

BIÊN TẬP VÀ TRÌNH BÀY:

Phòng Cải cách hành chính,
Sở Nội vụ

ĐỊA CHỈ:

Số 268 Trưng Nữ Vương,
TP Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam

ĐIỆN THOẠI:

02353.833.199

EMAIL:

cchcquangnam@gmail.com

WEBSITE:

noivunam.gov.vn

Bộ Chính trị kết luận thí điểm đổi mới, sắp xếp tổ chức, nhân sự

Ủy viên Bộ Chính trị, Thường trực Ban Bí thư Trần Quốc Vượng vừa ký ban hành Kết luận của Bộ Chính trị về thực hiện một số mô hình thí điểm theo Nghị quyết số 18 - NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII "Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả".

Trang 03

Chủ tịch tỉnh Thừa Thiên Huế: Tôi cam kết hỗ trợ tối đa THC cho nhà đầu tư

Ngày 13/8, tại TP.Huế, UBND tỉnh Thừa Thiên - Huế tổ chức Hội nghị "Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đồng hành cùng doanh nghiệp" dưới sự chủ trì của ông Phan Ngọc Thọ - Chủ tịch UBND tỉnh Thừa Thiên - Huế.

Trang 17

Phó Thủ tướng Thường trực kiểm tra cải cách hành chính tại Quảng Nam

Sáng 28/7, Ủy viên Bộ Chính trị, Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Trương Hòa Bình, Trưởng Ban chỉ đạo Cải cách hành chính của Chính phủ đã kiểm tra công tác cải cách tại Trung tâm Hành chính công tỉnh Quảng Nam, Trung tâm Hành chính công thành phố Tam Kỳ và Cục Thuế tỉnh Quảng Nam.

Trang 27

Hướng tới bảo hiểm xã hội toàn dân

Tại Tọa đàm Cải cách chính sách bảo hiểm xã hội Hướng tới bảo hiểm xã hội toàn dân do Cổng Thông tin điện tử Chính phủ vừa tổ chức, Thứ trưởng, Tổng Giám đốc Bảo hiểm Xã hội (BHXH) Việt Nam Nguyễn Thị Minh khẳng định rằng, BHXH luôn giữ vai trò trụ cột an sinh xã hội.

Trang 34

1. Bộ Chính trị kết luận thí điểm đổi mới, sắp xếp tổ chức, nhân sự

Ủy viên Bộ Chính trị, Thường trực Ban Bí thư Trần Quốc Vượng vừa ký ban hành Kết luận của Bộ Chính trị về thực hiện một số mô hình thí điểm theo Nghị quyết số 18 - NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”.



Sáu mô hình thí điểm được nêu trong Kết luận của Bộ Chính trị đều được cụ thể hóa rõ đối tượng, rõ việc, rõ trách nhiệm, có sự phân cấp, phân quyền trong triển khai thực hiện. Cụ thể:

1. Về thí điểm kiêm nhiệm chức danh người đứng đầu cơ quan tham mưu, giúp việc của cấp ủy và cơ quan chuyên môn của chính quyền có chức năng, nhiệm vụ tương đồng cấp tỉnh, cấp huyện ở những nơi có đủ điều kiện. Kết luận nêu rõ, giao cho ban thường vụ cấp ủy cấp tỉnh, cấp huyện căn cứ vào điều kiện thực tế tại địa phương, chủ động lựa chọn thực hiện mô hình thí điểm.

Người được phân công kiêm nhiệm là người đứng đầu cơ quan tham mưu, giúp

việc của cấp ủy và cơ quan chuyên môn thuộc UBND cùng cấp; là ủy viên ban thường vụ cấp ủy (hoặc cấp ủy viên) và là ủy viên UBND theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương.

Việc kiện toàn chức danh người đứng đầu theo trình tự: Ban Thường vụ cấp ủy phân công đối với chức danh về đảng; giới thiệu để HĐND bầu ủy viên UBND và UBND quyết định bổ nhiệm chức vụ thủ trưởng cơ quan chuyên môn của UBND. Người đứng đầu cơ quan tham mưu, giúp việc của cấp ủy và cơ quan chuyên môn thuộc UBND thuộc biên chế cơ quan đảng.

2. Về thí điểm hợp nhất cơ quan tham mưu, giúp việc của cấp ủy với cơ quan chuyên môn (hoặc tham mưu) thuộc UBND có chức năng, nhiệm vụ tương đồng cấp tỉnh, cấp huyện ở những nơi có đủ điều kiện, Bộ Chính trị giao ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương căn cứ vào tình hình, điều kiện cụ thể của địa phương, chủ động lựa chọn địa bàn cơ quan, xây dựng, phê duyệt và tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện mô hình thí điểm.

Việc thí điểm hợp nhất theo các định hướng cơ bản sau: Cơ quan hợp nhất là cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc cấp ủy; đồng thời là cơ quan chuyên môn của UBND cùng cấp; thực hiện nhiệm vụ theo quy định của Ban Bí thư về cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc cấp ủy và quy định của pháp luật về cơ quan chuyên môn của UBND cùng cấp.

Một số chức năng, nhiệm vụ của cơ

quan cũ không tương đồng thì có thể chuyển cho cơ quan tương đồng khác để bảo đảm hiệu quả trong lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền và thực hiện chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan chuyên môn, giúp việc.

Tên gọi của cơ quan sau hợp nhất phải khái quát được chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan hợp nhất, do ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy xem xét, quyết định cụ thể.

Sau khi hợp nhất, cơ quan mới được khắc con dấu theo tên của cấp có thẩm quyền quyết định và sử dụng trong quá trình tổ chức, thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan tham mưu, giúp việc cấp ủy và cơ quan chuyên môn của UBND.

Cơ cấu lại tổ chức bên trong của cơ quan hợp nhất theo hướng không chồng chéo chức năng, nhiệm vụ, bảo đảm thống nhất, đồng bộ, liên thông trong tổ chức và hoạt động, phù hợp tình hình thực tế, tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

Người đứng đầu cơ quan hợp nhất là ủy viên ban thường vụ (hoặc cấp ủy viên) do ban thường vụ cấp ủy phân công và giới thiệu để HĐND bầu ủy viên UBND, chủ tịch UBND bổ nhiệm giữ chức vụ cấp trưởng theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương.

Đối với việc hợp nhất cơ quan ủy ban kiểm tra và thanh tra, thực hiện quy trình bầu cử ủy viên, chủ nhiệm, phó chủ nhiệm ủy ban kiểm tra theo Quy chế bầu cử trong Đảng, bổ nhiệm kiểm tra viên theo quy định của Đảng; sau đó, thực hiện quy trình bầu cử, bổ nhiệm các chức danh thanh tra viên, chánh thanh tra, phó chánh thanh tra theo quy định của

Nhà nước.

Khi hợp nhất, số lượng lãnh đạo cấp phó của cơ quan hợp nhất không vượt quá tổng số lãnh đạo cấp phó hiện có của các cơ quan thành viên; đồng thời, xây dựng lộ trình cơ cấu lại để đến hết năm 2020, có số lượng lãnh đạo cấp phó của cơ quan hợp nhất theo quy định.

Biên chế của cơ quan hợp nhất do cơ quan có thẩm quyền giao theo quy định; được tính vào biên chế của cơ quan đảng và không vượt quá số lượng biên chế hiện có của các cơ quan thành viên; đồng thời, xây dựng vị trí việc làm và tiếp tục thực hiện tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động cho phù hợp với tình hình thực tế và theo các nghị quyết, kết luận hiện hành của Ban Chấp hành Trung ương và của Bộ Chính trị. Cán bộ, công chức trong các cơ quan hợp nhất được hưởng chế độ, chính sách của cán bộ, công chức cơ quan đảng cho đến khi thực hiện chế độ tiền lương mới.

Đối với thủ tục hành chính khi giải quyết công việc thực hiện theo quy định hiện hành của Đảng và Nhà nước; đồng thời, xây dựng cơ chế vận hành và các quy trình giải quyết công việc theo nguyên tắc không trùng lặp, không phát sinh khâu trung gian.

Về thể thức văn bản, với các văn bản tham mưu giúp cấp ủy, ban thường vụ, thường trực cấp ủy thì sử dụng thể thức văn bản của Đảng. Với các văn bản phục vụ việc quản lý, điều hành của Nhà nước thì sử dụng thể thức văn bản theo quy định của Nhà nước. Với các

công văn hành chính, văn bản chuyên môn, nghiệp vụ để thực hiện chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền được giao thì sử dụng thể thức văn bản cho phù hợp...

3. Về thí điểm trưởng ban dân vận cấp ủy đồng thời là chủ tịch ủy ban MTTQ cấp tỉnh, cấp huyện ở những nơi có đủ điều kiện, Bộ Chính trị giao ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy căn cứ vào tình hình, điều kiện thực tế tại địa phương chủ động lựa chọn thực hiện thí điểm ở cấp huyện; Ban Tổ chức Trung ương chủ trì, phối hợp Ban Dân vận Trung ương, Đảng đoàn MTTQ Việt Nam làm việc và thống nhất với ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy nơi có điều kiện để thí điểm mô hình này.

Kiện toàn chức danh kiêm nhiệm thực hiện theo trình tự phân công ủy viên ban thường vụ, trưởng ban dân vận cấp ủy trước, sau đó giới thiệu để Ủy ban MTTQ hiệp thương chức danh chủ tịch ủy ban MTTQ theo quy định của Điều lệ MTTQ Việt Nam và hướng dẫn của Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam.

4. Về tổ chức lại đảng bộ khối doanh nghiệp cấp tỉnh được giao cho ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương căn cứ vào tình hình thực tế tại địa phương, chủ động lựa chọn mô hình, xây dựng, phê duyệt đề án, các quy định cụ thể và lãnh đạo, chỉ đạo việc tổ chức lại các đảng bộ khối doanh nghiệp cấp tỉnh theo một trong ba phương án:

Một là, kết thúc hoạt động đảng bộ khối doanh nghiệp; tùy theo quy mô, tính chất doanh nghiệp (DN) hoặc nơi DN đặt trụ sở hoặc nơi đăng ký kinh doanh của DN để

chuyển các đảng bộ, chi bộ DN từ trực thuộc đảng ủy khối DN tỉnh, thành phố về trực thuộc cấp ủy phù hợp (cấp huyện hoặc cấp cơ sở).

Hai là, hợp nhất đảng bộ khối các cơ quan cấp tỉnh và đảng bộ khối DN cấp tỉnh; cơ cấu lại tổ chức bên trong và đội ngũ cán bộ, công chức theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

Ba là, sắp xếp lại tổ chức, biên chế của đảng ủy khối DN cấp tỉnh, bảo đảm tinh gọn; tập trung vào một số nhiệm vụ công tác xây dựng đảng và nâng cao tính thực chất và hiệu quả hoạt động.

5. Về thí điểm hợp nhất các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh, cấp huyện được giao cho ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương căn cứ vào tình hình, điều kiện thực tế tại địa phương, chủ động lựa chọn mô hình hợp nhất, xây dựng, phê duyệt đề án và lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện thí điểm; trong quá trình thực hiện có gì vướng mắc báo cáo đề xuất Ban cán sự đảng Chính phủ, Ban cán sự đảng Bộ Nội vụ xem xét, hướng dẫn.

6. Về thí điểm hợp nhất văn phòng đoàn đại biểu Quốc hội, văn phòng HĐND và văn phòng UBND cấp tỉnh thành một văn phòng tham mưu, giúp việc chung ở những nơi có đủ điều kiện, giao cho Đảng đoàn Quốc hội, Ban cán sự đảng Chính phủ tập trung chỉ đạo thực hiện thí điểm theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương, Nghị quyết số 56/2017/QH14, ngày 24/11/2017 của Quốc hội và Nghị quyết số 10/NQ-CP, ngày 3/2/2018 của Chính phủ; chủ động tháo

gỡ khó khăn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện bảo đảm có hiệu quả.

Ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương căn cứ tình hình, điều kiện thực tế tại địa phương chủ động chỉ đạo xây dựng, phê duyệt đề án và phối hợp các cơ quan liên quan lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện việc hợp nhất theo hướng cơ quan hợp nhất bảo đảm thực hiện toàn diện, có hiệu quả chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan sáp nhập; cơ cấu các đơn vị bên trong không chồng chéo chức năng, nhiệm vụ; khi sáp nhập, số lượng cấp phó của cơ quan hợp nhất không vượt quá số lượng cấp phó hiện có của các cơ quan sáp nhập và xây dựng lộ trình để đến năm 2020 có số lượng cấp phó theo quy định. Biên chế của cơ quan hợp nhất do UBND tỉnh quản lý và không vượt quá tổng số biên chế hiện có của các cơ quan sáp nhập; đồng thời xây dựng vị trí việc làm, tiếp tục cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và thực hiện tinh giản biên chế theo các nghị quyết, kết luận hiện hành của Trung ương và của Bộ Chính trị. Quá trình thực hiện nếu có những vấn đề còn vướng mắc thì phối hợp Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ để tháo gỡ.

Bộ Chính trị giao Ban cán sự đảng Chính phủ chủ trì, phối hợp Ban Tổ chức Trung ương chỉ đạo các cơ quan chức năng nghiên cứu, quy định mẫu dấu cho các cơ quan thực hiện thí điểm hợp nhất và hướng dẫn việc khắc dấu, quản lý và sử dụng thống nhất trong toàn quốc.

Ban Tổ chức Trung ương có trách nhiệm

phối hợp các cơ quan liên quan theo dõi tổng hợp tình hình thực hiện, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, bổ sung, sửa đổi theo thẩm quyền; đồng thời sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện các mô hình thí điểm làm căn cứ đề xuất từng bước nhân rộng những mô hình phù hợp, hiệu quả./.

Theo: chinhphu.vn

2. Dự thảo Chương trình hành động của Chính phủ cắt giảm chi phí cho doanh nghiệp

Bộ Kế hoạch và Đầu tư đang dự thảo Nghị quyết Chương trình hành động của Chính phủ cắt giảm chi phí cho doanh nghiệp (DN).



Ảnh minh họa

Bộ Kế hoạch và Đầu tư cho biết, trong những năm gần đây, cải thiện môi trường kinh doanh, cắt giảm chi phí tuân thủ pháp luật là một trọng tâm của Chính phủ. Một loạt Nghị quyết của Chính phủ đã và đang được triển khai thực hiện, trong đó tập trung vào cải cách thể chế và thủ tục hành chính, thuận lợi hóa các hoạt động kinh doanh. Việc thực hiện các Nghị quyết này đã góp phần giảm gánh nặng chi phí kinh doanh nói chung và

chi phí tuân thủ pháp luật nói riêng cho DN. Tuy nhiên, thực tiễn cho thấy Chính phủ vẫn có thể có nhiều giải pháp để cắt giảm chi phí cho DN nhiều hơn nữa.

Các chỉ số về môi trường kinh doanh của Việt Nam theo Khảo sát Doing Business của Ngân hàng thế giới tuy có cải thiện đáng kể nhưng thứ hạng của nhiều chỉ số còn thấp khá xa so với các nước trong khu vực. Theo Doing Business 2018, tổng mức thuế và chi phí bảo hiểm DN Việt Nam phải nộp chiếm 38,1% lợi nhuận trước thuế trong khi con số này ở Thái Lan là 28,7%, ở Indonesia là 30%.

Khảo sát PCI 2017 cho thấy 59,3% DN cho rằng DN cùng ngành thường phải trả thêm các khoản chi phí không chính thức; lãnh đạo của khoảng 30% DN phải dành hơn 10% quỹ thời gian cho tìm hiểu và tuân thủ quy định pháp luật; 44% DN cho rằng thủ tục thuế, mua đất phức tạp; 16% DN cho rằng giá đất theo quy định nhà nước cao.

Nhìn chung, còn nhiều bất cập trong các khoản chi phí do Nhà nước tạo ra hoặc quy định mà DN phải trả. Do đó, năng lực cạnh tranh trong nước và quốc tế của DN bị hạn chế. Điều này cản trở việc thực hiện các chính sách về nâng cao năng lực cạnh tranh và chất lượng tăng trưởng của nền kinh tế.

Để góp phần cắt giảm chi phí cho DN, nâng cao khả năng cạnh tranh và năng suất của nền kinh tế, cần tiếp tục thực hiện các biện pháp cải cách hướng tới cắt giảm các chi phí bất hợp lý cho DN.

Đến năm 2020, chi phí thuế của DN giảm xuống mức trung bình ASEAN 4

Dự thảo cũng đề rõ mục tiêu của Chương trình hành động cắt giảm chi phí cho doanh nghiệp. Theo đó, mục tiêu tổng quát là: Cắt giảm triệt để các chi phí bất hợp lý trong tuân thủ quy định pháp luật về kinh doanh, đồng thời cắt giảm một phần đáng kể chi phí không chính thức cho DN; tạo dựng một môi trường kinh doanh chi phí thấp, ổn định, dễ tiên liệu; khuyến khích đầu tư, gia nhập thị trường và cạnh tranh.

Mục tiêu cụ thể: Cắt giảm, đơn giản hóa ít nhất 50% điều kiện kinh doanh; đến năm 2020, cắt giảm, đơn giản hóa quy định về đầu tư, đất đai, xây dựng, nộp thuế và bảo hiểm xã hội để đạt điểm số trung bình của ASEAN-4 theo Chỉ số Môi trường kinh doanh (Doing Business) của Ngân hàng thế giới.

Đồng thời đến năm 2020, giảm một nửa tỷ lệ DN cho rằng DN cùng ngành phải chi trả chi phí không chính thức theo Khảo sát PCI đến năm 2020. Công khai 100% các hoạt động thanh tra, kiểm tra và kết quả xử lý trên trang internet của cơ quan có thẩm quyền. Chi phí thuế và bảo hiểm xã hội của DN theo Doing Business giảm xuống mức trung bình ASEAN 4.

Bộ Kế hoạch và Đầu tư đang lấy ý kiến góp ý của nhân dân đối với dự thảo này tại Cổng Thông tin điện tử của Bộ.

Theo: chinhphu.vn

3. Đề xuất thủ tục biên phòng điện tử

Bộ Quốc phòng đang dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện thủ tục biên phòng điện tử tại các cửa khẩu do Bộ Quốc phòng quản lý.



Ảnh minh họa

Thực hiện 24/24 giờ hàng ngày

Dự thảo quy định, thủ tục biên phòng điện tử của khẩu biên giới đất liền được thực hiện 24/24 giờ hàng ngày, kể cả ngày nghỉ, ngày lễ. Người làm thủ tục khai báo hồ sơ điện tử và nhận xác nhận hoàn thành khai báo thủ tục biên phòng điện tử của khẩu biên giới đất liền thông qua tài khoản đã được cấp tại bất kỳ nơi nào có thể truy cập Internet.

Biên phòng cửa khẩu biên giới đất liền thực hiện thủ tục biên phòng điện tử, tiếp nhận hồ sơ giấy tại Nhà kiểm soát liên hợp cửa khẩu quốc tế, cửa khẩu chính.

Biên phòng cửa khẩu biên giới đất liền từ chối thực hiện thủ tục biên phòng điện tử và thông báo cho người làm thủ tục vì các lý do sau: a - Đảm bảo quốc phòng, an ninh, kinh tế - xã hội hoặc phòng ngừa, ngăn chặn dịch bệnh, ô nhiễm môi trường; b - Người, phương tiện có dấu hiệu rõ ràng vi phạm pháp luật;

c - Người làm thủ tục khai báo thủ tục biên phòng điện tử không đầy đủ, không chính xác sau khi biên phòng cửa khẩu biên giới đất liền đã yêu cầu khai báo sửa đổi, bổ sung.

Thực hiện thủ tục biên phòng điện tử theo Cơ chế một cửa quốc gia

Khi Cổng thông tin thủ tục biên phòng điện tử của khẩu biên giới đất liền được kết nối với cổng thông tin một cửa quốc gia, Biên phòng cửa khẩu biên giới đất liền và người làm thủ tục thực hiện thủ tục biên phòng điện tử của khẩu biên giới đất liền theo quy định của Cơ chế một cửa quốc gia.

Khi Cổng thông tin thủ tục biên phòng điện tử của khẩu biên giới đất liền chưa kết nối với cổng thông tin một cửa quốc gia để thực hiện thủ tục biên phòng điện tử hoặc cổng thông tin một cửa quốc gia có sự cố, Biên phòng cửa khẩu biên giới đất liền và người làm thủ tục thực hiện thủ tục biên phòng điện tử của khẩu biên giới đất liền qua cổng thông tin thủ tục biên phòng điện tử của khẩu biên giới đất liền.

Ngoài ra, dự thảo cũng quy định việc thực hiện thủ tục biên phòng điện tử của khẩu biên giới đất liền qua cổng thông tin thủ tục biên phòng điện tử của khẩu biên giới đất liền đối với Đoàn khách du lịch, Đoàn khách công vụ xuất cảnh, nhập cảnh; đối với phương tiện du lịch tự lái và phương tiện vận tải hành khách, hàng hóa xuất cảnh, nhập cảnh; đối với công dân Việt Nam xuất, nhập cảnh.

Các giai đoạn thực hiện thủ tục biên phòng điện tử

Dự thảo đề xuất giai đoạn thực hiện thủ

tục biên phòng điện tử như sau: Giai đoạn 1: Sau khi Quyết định này có hiệu lực thi hành đến hết năm 2019, thực hiện tại các cửa khẩu quốc tế: Móng Cái tỉnh Quảng Ninh, Hữu Nghị tỉnh Lạng Sơn, Cầu Treo tỉnh Hà Tĩnh, Cha Lo tỉnh Quảng Bình, Mộc Bài tỉnh Tây Ninh.

Giai đoạn 2: Từ năm 2020 và các năm tiếp theo, thực hiện tại tất cả các cửa khẩu quốc tế, cửa khẩu chính trên biên giới đất liền.

Theo: chinhphu.vn

4. Nâng cao chỉ số Chính phủ điện tử

Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc vừa có ý kiến chỉ đạo về việc nâng cao chỉ số Chính phủ điện tử của Việt Nam theo phương pháp đánh giá của Liên hợp quốc.



Ảnh minh họa

Xét báo cáo của Văn phòng Chính phủ về một số nội dung trong Báo cáo phát triển Chính phủ điện tử năm 2018 của Liên hợp quốc, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc yêu cầu các Bộ, ngành, địa phương tập trung triển khai nghiêm túc và hiệu quả các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức

độ 4 theo Quyết định số 846/QĐ-TTg ngày 9/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4 thực hiện tại các Bộ, ngành, địa phương năm 2017 và Quyết định số 877/QĐ-TTg ngày 18/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 để các Bộ, ngành, địa phương thực hiện trong các năm 2018 - 2019; nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến, trong đó ưu tiên các dịch vụ công thiết yếu; triển khai hiệu quả Nghị định 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính, bảo đảm mỗi Bộ, ngành, địa phương chỉ có một Cổng dịch vụ công tập trung, thuận tiện cho người dân, doanh nghiệp khai thác và sử dụng.

Bộ Thông tin và Truyền thông thực hiện rà soát, đánh giá chỉ số thành phần hạ tầng viễn thông của Việt Nam theo phương pháp đánh giá Chính phủ điện tử của Liên hợp quốc và đề xuất các giải pháp để cải thiện chỉ số này, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trước ngày 1/9/2018.

Bộ Giáo dục và Đào tạo kịp thời cung cấp đầy đủ thông tin mới nhất về chỉ số thành phần nguồn nhân lực của Việt Nam cho các tổ chức quốc tế liên quan theo phương pháp đánh giá Chính phủ điện tử của Liên hợp quốc; tiếp tục triển khai các giải pháp để nâng cao chỉ số này.

Theo: chinhphu.vn

5. Tập trung hoàn thành cao nhất kế hoạch sắp xếp, cổ phần hóa DNNN

Văn phòng Chính phủ vừa có thông báo kết luận của Phó Thủ tướng Vương Đình Huệ tại cuộc họp giao ban Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp về tình hình sắp xếp, cổ phần hóa, thoái vốn, cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước và phát triển doanh nghiệp 6 tháng đầu năm; nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2018.



Ảnh minh họa

Để hoàn thành cao nhất kế hoạch sắp xếp, cổ phần hóa, thoái vốn năm 2018 đã đề ra, Phó Thủ tướng yêu cầu các Bộ, ngành, địa phương, tập đoàn, tổng công ty nhà nước tiếp tục nghiêm túc, thực hiện có kết quả các nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao và chỉ đạo Phó Thủ tướng, Trưởng ban Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp tại Thông báo số 72/TB-VPCP ngày 14/02/2018.

Phó Thủ tướng giao Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Thường trực Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp tổ chức các đoàn công tác thường xuyên, trực tiếp đôn đốc tại các Bộ, ngành,

địa phương, doanh nghiệp, chủ động, kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc, bảo đảm hoàn thành cao nhất kế hoạch cổ phần hóa, thoái vốn năm 2018.

Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan tổ chức tốt Hội nghị chuyên đề về đổi mới nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp nhà nước, trọng tâm là các tập đoàn, tổng công ty nhà nước theo tinh thần Nghị quyết số 12-NQ/TW ngày 03/6/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về tiếp tục cơ cấu lại, đổi mới và nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước và Nghị quyết số 60/2018/QH14 ngày 15/6/2018 của Quốc hội về tiếp tục hoàn thiện và đẩy mạnh việc thực hiện chính sách, pháp luật về quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước tại doanh nghiệp sau cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước.

Bộ Tài chính chỉ đạo Ủy ban Chứng khoán Nhà nước tổng hợp, rà soát danh sách các doanh nghiệp có đủ điều kiện nhưng chưa thực hiện đăng ký giao dịch, niêm yết trên thị trường chứng khoán; công bố công khai, chỉ rõ lý do, đề xuất hướng xử lý và báo cáo Thủ tướng Chính phủ trước ngày 30/9/2018.

Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tích cực chuẩn bị tổ chức Hội nghị tổng kết 30 năm đầu tư nước ngoài tại Việt Nam; chỉ đạo Tổng cục Thống kê khẩn trương hoàn thiện và công bố Bộ chỉ số phát triển doanh nghiệp vào Ngày Doanh nhân Việt Nam (13/10/2018).

Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hướng dẫn thống nhất việc đặt cọc, ký quỹ bằng

ngoại tệ của các nhà đầu tư nước ngoài khi tham gia đấu giá mua cổ phần của doanh nghiệp nhà nước khi cổ phần hóa và khi thoái vốn.

UBND thành phố Hà Nội, UBND thành phố Hồ Chí Minh quyết liệt, đẩy nhanh tiến độ cổ phần hóa, thoái vốn các doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý; trường hợp có khó khăn, vướng mắc thì kịp thời báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết; đẩy nhanh tiến độ phê duyệt phương án sử dụng đất của các doanh nghiệp thực hiện cổ phần hóa có đất đai nằm trên địa bàn theo đúng quy định.

Văn phòng Chính phủ phối hợp với Thường trực Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp hoàn thiện Danh mục điều chỉnh các doanh nghiệp thực hiện cổ phần hóa, thoái vốn giai đoạn 2016 - 2020 để đánh giá tình hình thực hiện 6 tháng cuối năm và các năm tiếp theo trên cơ sở tổng hợp từ các chỉ đạo, quyết định cá biệt của Thủ tướng Chính phủ, đề nghị, kiến nghị của các bộ, ngành, địa phương.

Yêu cầu các bộ, ngành, địa phương, tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước phản ánh các khó khăn, vướng mắc, đề xuất các kiến nghị, giải pháp để nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp nhà nước phục vụ cho Hội nghị chuyên đề về đổi mới nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp nhà nước, nhất là các tập đoàn, tổng công ty nhà nước do Thủ tướng Chính phủ chủ trì trong thời gian tới.

Các Bộ, ngành, địa phương, tập đoàn, tổng công ty nhà nước theo chức năng,

nhiệm vụ được giao chủ động tháo gỡ, khó khăn, đẩy nhanh tiến độ thực hiện việc cổ phần hóa, thoái vốn, phấn đấu hoàn thành cao nhất kế hoạch cổ phần hóa, thoái vốn năm 2018; thực hiện bán cổ phần lần đầu đối với các doanh nghiệp đã được Thủ tướng Chính phủ, cấp có thẩm quyền phê duyệt Phương án cổ phần hóa. Trường hợp doanh nghiệp cổ phần hóa có cổ đông chiến lược thì lên kế hoạch, triển khai kịp thời để bán cho cổ đông chiến lược theo đúng thời hạn quy định.

Theo: chinhphu.vn

6. Bộ trưởng Công an: Đã thu hồi hầu hết 500 xe biển xanh cấp cho doanh nghiệp

- Trả lời phiên chất vấn của UB Thường vụ QH chiều nay, Bộ trưởng Công an Tô Lâm cho biết đã có kiểm điểm đối với các đơn vị, cá nhân có liên quan đến việc cấp 500 xe biển xanh cho doanh nghiệp (DN).

Đại biểu Nguyễn Thị Kim Thúy (Đà Nẵng) chất vấn: “Dư luận bức xúc trước việc Bộ Công an cấp hơn 500 biển 80 (biển xanh) cho doanh nghiệp. Vì sao có việc làm này, đến nay đã thu hồi hết chưa, đã xử lý trách nhiệm trường hợp nào chưa?”.

Bộ trưởng Tô Lâm trả lời: Thực hiện luật Giao thông đường bộ, Bộ Công an có thông tư quy định việc đăng ký quản lý các phương tiện giao thông; phân cấp việc quản lý biển số đăng ký xe các phương tiện giao thông. Thời gian qua, chúng tôi chủ động phát hiện có một số biển số đã cấp sai các quy định.

Chúng tôi đã kiểm tra hơn 500 trường hợp này, đa số đều thực hiện đúng các quy định thông tư của Bộ Công an, đúng thẩm quyền của lãnh đạo Bộ cho phép.



Bộ trưởng Công an Tô Lâm

Tuy nhiên, đối chiếu với thực tế, các quy định đó cũng là sự bức xúc nên Bộ Công an đã thu hồi gần như toàn bộ biển số xe nói trên, chỉ còn khoảng 20 biển số chưa thu hồi được do các đơn vị đã giải tán hoặc xe đã hết thời hạn lưu hành.

Chúng tôi đang truy tìm, tiếp tục thu hồi số biển số xe này. Chúng tôi đã có kiểm điểm đối với các đơn vị, cá nhân có liên quan, rút kinh nghiệm việc thực hiện không đúng các quy định, khiến dư luận không đồng tình. Hiện nay việc đăng ký, sử dụng các biển số đi vào nề nếp, đúng quy định của luật Giao thông đường bộ.



Đại biểu Thúy tranh luận lại: “Nếu cấp số biển xe đúng quy định thì tại sao lại thu hồi? Lý do đơn vị giải thể nên chưa thu hồi được, tôi nghĩ tài sản đó vẫn còn và có thể chuyển giao cho một đơn vị khác, chiếc xe ô vẫn lưu hành nhưng vì sao không thu hồi được?”.

Bộ trưởng Tô Lâm trả lời tiếp: Việc cấp biển xe cho những cơ quan này chưa đúng, nhưng lại theo thông tư quy định của Bộ Công an, là thẩm quyền của lãnh đạo Bộ Công an được cấp phép một số biển số xe. Đó là quy định trên thực tế, nhưng quy định đó có thể dẫn đến những việc không đúng... Chúng tôi đã kịp thời sửa quy định này.

Hiện có một số đơn vị đăng ký xe đó nhưng khi truy tìm trên thực tế thì không còn tồn tại. Chúng tôi đang tiếp tục giao cho lực lượng kiểm tra, kiểm soát, phối hợp với lực lượng của Bộ GTVT trong đăng kiểm, không đăng kiểm cho những chiếc xe này, nếu phát hiện thì thu hồi ngay. Đây là các giải pháp tích cực để thu hồi triệt để số biển số xe này.

Theo: vietbao.vn

7. Thủ tướng phê duyệt biên chế công chức hưởng lương từ ngân sách Nhà nước

Theo đó, tổng biên chế công chức năm 2019 của các cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước, Cơ quan đại diện của Việt Nam ở nước ngoài, biên chế công chức dự phòng... là 259.598 biên chế.

Thủ tướng Chính phủ vừa ký Quyết định 1016/QĐ-TTg phê duyệt biên chế công chức hưởng lương từ ngân sách Nhà nước của các cơ quan hành chính Nhà nước và biên chế

của các hội có tính chất đặc thù hoạt động trong phạm vi cả nước năm 2019.



*Biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính Nhà nước là 258.163 biên chế.
Ảnh minh họa: TTXVN*

Theo đó, tổng biên chế công chức năm 2019 của các cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước, Cơ quan đại diện của Việt Nam ở nước ngoài (không bao gồm biên chế của Bộ Công an, Bộ Quốc phòng; biên chế công chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập và cán bộ, công chức cấp xã), biên chế công chức dự phòng và biên chế của các hội có tính chất đặc thù hoạt động trong phạm vi cả nước là 259.598 biên chế.

Cụ thể, biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính Nhà nước là 258.163 biên chế.

Trong đó: Các cơ quan, tổ chức hành chính thuộc bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, tổ chức do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ thành lập mà không phải là đơn vị sự nghiệp công lập 105.189 biên chế; các cơ quan, tổ chức hành chính thuộc cơ quan của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện 151.906 biên chế; các cơ quan đại diện của Việt Nam ở nước

ngoài 1.068 biên chế.

Biên chế công chức dự phòng là 749 biên chế. Tổng biên chế của các hội có tính chất đặc thù hoạt động trong phạm vi cả nước là 686 biên chế.

Bộ trưởng Bộ Nội vụ có trách nhiệm giao biên chế công chức đối với từng bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, tổ chức do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ thành lập mà không phải là đơn vị sự nghiệp công lập và các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong số biên chế công chức nêu trên; giao biên chế đối với từng hội có tính chất đặc thù hoạt động trong phạm vi cả nước trong tổng biên chế quy định nêu trên.

Các bộ, ngành, địa phương thực hiện điều chuyển, sắp xếp trong tổng biên chế được giao khi thành lập tổ chức mới hoặc được giao nhiệm vụ mới và thực hiện tinh giản biên chế theo quy định./.

Theo: bnews.vn

8. Xử lý các văn bản trái luật, xem xét trách nhiệm người ban hành

Phó Thủ tướng Trương Hòa Bình yêu cầu khẩn trương xử lý các văn bản trái luật, đánh giá hậu quả và tác hại.

Xét báo cáo của Bộ Tư pháp về công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2017, phương hướng nhiệm vụ năm 2018, Phó Thủ tướng Trương Hòa Bình yêu cầu các bộ, cơ quan ngang bộ, HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình khẩn trương xử lý các văn bản

trái pháp luật.

Đồng thời, đánh giá hậu quả, tác hại và đề xuất biện pháp khắc phục hậu quả do văn bản trái pháp luật gây ra.



Ảnh minh họa

Phó Thủ tướng cũng yêu cầu kiểm điểm, xử lý, đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ đối với người đứng đầu, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc ban hành văn bản trái pháp luật gây hậu quả nghiêm trọng, gửi về Bộ Tư pháp trước ngày 30/11/2018 để tổng hợp.

Bộ Tư pháp được giao hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống văn bản quy phạm pháp luật; kịp thời phát hiện, xử lý dứt điểm hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý các văn bản trái pháp luật, văn bản có sai sót trong công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật của các bộ, cơ quan ngang bộ và địa phương; tổng hợp kết quả, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong quý IV/2018.

Theo Bộ Tư pháp, trong năm 2017, Bộ Tư pháp đã kiểm tra 4.462 văn bản (gồm 618 văn bản của Bộ, cơ quan ngang Bộ và 3.844 văn

bản của địa phương); phát hiện 156 văn bản trái pháp luật về nội dung, thẩm quyền ban hành (26 văn bản của các Bộ, ngành, 130 văn bản của HĐND, UBND cấp tỉnh).

Theo: baogiaothong.vn

9. Ngành y tế quyết liệt tinh giản biên chế

Thực hiện Thông tư liên tịch 51/2015/TTLT-BNV-BYT, nhằm tăng cường hiệu lực, hiệu quả cho các trung tâm y tế không có giường bệnh tại địa phương, Bộ Y tế đã giảm được 2.140 biên chế, giảm số tiền lương phải chi khoảng 2.127 tỷ đồng/năm. Đây là con số được đại diện Vụ Kế hoạch - Tài chính, Bộ Y tế cho biết tại buổi Tập huấn chuyên đề cung cấp thông tin y tế năm 2018, do Bộ Y tế tổ chức mới đây.

Mạnh tay cắt giảm

Theo Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Bộ Y tế Phạm Văn Tác, thực hiện Nghị quyết 39-NQ/TW của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế tổ chức bộ máy tinh gọn, hiệu quả, các phòng trong vụ, cục trực thuộc Bộ Y tế đã được sắp xếp, thu gọn đầu mối từ 94 phòng xuống còn 59 phòng, giảm 35 phòng, giảm 105 cán bộ lãnh đạo cấp phòng. Hiện Bộ Y tế đang quản lý 82 đơn vị sự nghiệp. Trong đó, có 21 đơn vị đã tự chủ toàn bộ kinh phí thường xuyên với khoảng 1.306 tỷ đồng/năm cho 17.584 biên chế và 1.693 hợp đồng.

Trong hai năm 2017 - 2018, số đối tượng hưởng lương từ ngân sách nhà nước của Bộ giảm 25.362 người (24 bệnh viện), giảm số tiền lương phải chi khoảng 2.127 tỷ đồng/năm.

Đối với các địa phương, theo thống kê chưa đầy đủ của 45 tỉnh, thành phố cho thấy, so với ngân sách cấp cho các bệnh viện năm 2016, năm 2017 giảm khoảng 4.850 tỷ đồng; năm 2018 giảm 7.150 tỷ đồng. Các tỉnh, thành phố giảm nhiều có thể kể tới như TP Hồ Chí Minh giảm khoảng 1.200 tỷ đồng, Thái Nguyên giảm khoảng 170 tỷ đồng, Nghệ An khoảng 330 tỷ đồng, Hà Tĩnh 185 tỷ đồng, Bình Định là 110 tỷ đồng.



Mô hình tự chủ được thực hiện hiệu quả tại Bệnh viện Tim Hà Nội. Nguồn: ITN

Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ cũng cho biết, trong quy hoạch phát triển ngành y tế đến 2025, tầm nhìn đến 2030, trên cơ sở Nghị quyết 18 của Ban Chấp hành Trung ương 6 Khóa XII, ngành y tế sẽ thành lập Trung tâm Phòng ngừa và kiểm soát bệnh tật Trung ương (CDC) dựa trên việc sáp nhập các cục phụ trách công tác chuyên môn trong khối y tế dự phòng lại thành một đơn vị. Như vậy, có thể giảm từ 3 - 4 đơn vị như hiện nay còn 1 đơn vị. Để tiếp tục tinh giản, thời gian tới Bộ Y tế sẽ rà soát, chuyển giao các bệnh viện đa khoa, chuyên khoa Trung ương đóng trên địa bàn các tỉnh về UBND tỉnh quản lý, Bộ Y tế chỉ quản lý một số bệnh viện đầu ngành là cơ sở

thực hành của các trường đại học y - dược và một số bệnh viện chuyên khoa đặc biệt.

Chủ động đổi mới

Theo tính toán, nếu hợp nhất 420 trung tâm y tế huyện và 420 bệnh viện đa khoa huyện, ngân sách nhà nước chi cho lãnh đạo 840 đơn vị sự nghiệp công lập này sẽ giảm 120.960 tỷ đồng/năm. Đồng thời, sẽ giảm 10.899 người làm hành chính, góp phần giảm chi ngân sách khoảng 784 tỷ đồng/năm.

Theo Phó Trưởng phòng Tài chính sự nghiệp, Vụ Kế hoạch - Tài chính, Bộ Y tế Phạm Minh Nga, khi thực hiện tự chủ bộ máy, biên chế, nhân sự, việc cho phép tự bảo đảm chi phí hoạt động và được tự quyết định số lượng người làm việc, đã tạo điều kiện cho các đơn vị tuyển dụng được nhân sự chất lượng cao, đáp ứng nhu cầu nhân lực để phục vụ cho hoạt động khám, chữa bệnh. Các đơn vị đã tổ chức, sắp xếp lại nhân sự, bố trí công việc một cách khoa học, một người có thể làm nhiều việc, từng bước bảo đảm phân công công việc đúng người, đúng việc, đúng sở trường.

Mặt khác, các cơ sở khám chữa bệnh cũng chủ động phát triển chuyên môn kỹ thuật như ưu tiên kinh phí, huy động các nguồn vốn để đầu tư nâng cấp hạ tầng, thiết bị, buồng bệnh khang trang. Đa số bệnh viện tuyến huyện đã triển khai được khoảng 75%, các bệnh viện tuyến tỉnh đã triển khai được khoảng 90% các kỹ thuật theo phân tuyến của Bộ Y tế; nhiều bệnh viện đã triển khai được 100% kỹ thuật theo phân tuyến và triển khai được một số kỹ thuật của tuyến trên.

Cũng theo đại diện Vụ Kế hoạch tài chính, việc thực hiện xã hội hóa, liên doanh, liên kết đầu tư làm thay đổi nhận thức của nhiều đơn vị; không còn tình trạng trông chờ, ỷ lại vào ngân sách nhà nước mà đã chủ động hơn trong việc huy động các nguồn ngoài ngân sách để đầu tư cơ sở, trang thiết bị phát triển kỹ thuật, nâng cao chất lượng chẩn đoán, điều trị; từng bước đáp ứng nhu cầu khám, chữa bệnh ngày càng cao của các tầng lớp nhân dân, nhất là các đối tượng có khả năng chi trả.

Theo: daibieunhandan.vn

10. Phối hợp nâng cao hiệu quả công tác thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính

Lễ ký kết Chương trình phối hợp thông tin tuyên truyền về cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2018-2020 giữa Bộ Nội vụ và Đài Truyền hình Việt Nam diễn ra chiều 6-8, tại Hà Nội.

Chương trình phối hợp được thực hiện với mục tiêu nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính trong quá trình tổ chức, triển khai Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020; nâng cao vai trò, trách nhiệm của các cơ quan truyền thông, người dân, doanh nghiệp và các tổ chức xã hội đối với tiến trình cải cách hành chính.

Chương trình phối hợp tập trung vào những nội dung: Phối hợp thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính trên các bản

tin, chuyên mục của Đài Truyền hình Việt Nam; phối hợp đôn đốc, kiểm tra các cơ quan nhà nước thực hiện đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2018-2020.

Theo chương trình phối hợp này, Bộ Nội vụ cử một Thứ trưởng phụ trách lĩnh vực cải cách hành chính, Đài Truyền hình Việt Nam giao một Phó tổng Giám đốc chỉ đạo các đơn vị liên quan của hai cơ quan. Vụ Cải cách hành chính (Bộ Nội vụ) và Ban Thư ký biên tập (Đài Truyền hình Việt Nam) là 2 đơn vị đầu mối giúp thực hiện việc đôn đốc các đơn vị trực thuộc triển khai chương trình phối hợp. Hàng năm, Bộ Nội vụ, Đài Truyền hình Việt Nam tổ chức họp sơ kết, tổng kết để đánh giá, rút kinh nghiệm trong thực hiện chương trình phối hợp; hai đơn vị đầu mối tổng hợp, đề xuất, bổ sung kịp thời nội dung chương trình phối hợp, phù hợp với nhu cầu thực tiễn...

Theo: sggp.org.vn

11. Chủ tịch tỉnh Thừa Thiên Huế: Tôi cam kết hỗ trợ tối đa TTHC cho nhà đầu tư

Ngày 13/8, tại TP.Huế, UBND tỉnh Thừa Thiên - Huế tổ chức Hội nghị “Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đồng hành cùng doanh nghiệp” dưới sự chủ trì của ông Phan Ngọc Thọ - Chủ tịch UBND tỉnh Thừa Thiên - Huế



Toàn cảnh Hội nghị “Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đồng hành cùng doanh nghiệp”

Hội nghị có sự tham dự của lãnh đạo tỉnh, lãnh đạo các sở ban ngành và hàng trăm doanh nghiệp (DN) vừa và nhỏ trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên - Huế.

Tham dự tại Hội nghị, đại diện các DN trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên - Huế đã tham gia ý kiến hết sức sôi nổi liên quan đến các vấn đề như môi trường đầu tư, kinh doanh, nguồn nhân lực, thủ tục hành chính, cải cách hành chính, thông tin tư vấn, vấn đề hỗ trợ vốn, tín dụng, mặt bằng, công nghệ, sở hữu trí tuệ...

Sau khi lắng nghe những tâm tư, nguyện vọng, khó khăn, vướng mắc từ DN. Chủ tịch UBND tỉnh Thừa Thiên - Huế cùng các sở ban ngành đã chia sẻ, trả lời các ý kiến của các DN. Đồng thời, công bố những hỗ trợ của tỉnh Thừa Thiên Huế dành cho DN trong thời gian tới.

Tại hội nghị ông Phan Ngọc Thọ cho biết, “Trên cương vị là Chủ tịch UBND tỉnh Thừa

Thiên - Huế, tôi cam kết quyết tâm đổi mới tạo ra những đột phá trong tư duy quản lý và phát triển trên địa bàn tỉnh, tạo mọi điều kiện thông thoáng minh bạch, xây dựng đầy đủ các thiết chế pháp lý, quy hoạch, tập trung nguồn lực xây dựng một cách cơ bản các hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội và hỗ trợ tối đa các thủ tục hành chính để các nhà đầu tư và cộng đồng DN có thể bỏ vốn đầu tư, khai thác một cách có hiệu quả tiềm năng, thế mạnh của Thừa Thiên - Huế vào mục đích tạo ra lợi nhuận cho DN và thúc đẩy kinh tế - xã hội tỉnh Thừa Thiên - Huế phát triển”.



Ông Phan Ngọc Thọ - Chủ tịch UBND tỉnh Thừa Thiên - Huế chủ trì hội nghị

“Trong năm nay, tỉnh Thừa Thiên Huế đưa vào triển khai đánh giá năng lực cạnh tranh các sở ban ngành và địa phương (DDCI) nhằm giúp DN đóng góp tiếng nói xây dựng chính quyền đồng hành và hỗ trợ DN, đặt các sở ban ngành và địa phương vào tâm thế luôn luôn phải thường trực cải cách để triển khai có hiệu quả hơn nữa các hoạt động cải cách hành chính và điều hành kinh tế địa phương” - Chủ tịch tỉnh Thừa Thiên - Huế

cho biết thêm.

Trước đó, ngày 28/6/2018, Chủ tịch UBND tỉnh Thừa Thiên Huế cũng đã ban hành Quyết định số 39/ QĐ - UBND về việc Ban hành Quy định một số chính sách hỗ trợ DN nhỏ và vừa tỉnh Thừa Thiên Huế.

Theo: infonet.vn

12. Cần Thơ phải kết nối cấp sở - quận, huyện để CCHC hiệu quả

Cần Thơ hiện vẫn còn 1.472 thủ tục hành chính cấp sở, 237 thủ tục cấp huyện, quận và cấp phường xã còn 106 thủ tục. Như vậy, nếu cấp sở không kết nối, chia sẻ thông tin với cấp huyện, quận và giữa các sở với nhau thì công tác cải cách hành chính sẽ giảm tính hiệu quả rất nhiều.



Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ Mai Tiến Dũng phát biểu tại buổi làm việc.
Ảnh: VGP/Mạnh Hùng

Đây là ý kiến của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ Mai Tiến Dũng, Tổ trưởng Tổ công tác của Thủ tướng trong buổi làm việc chiều 10/8 với Thành phố Cần Thơ về tình hình thực hiện các nhiệm vụ do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao.

Mở đầu buổi làm việc, thay mặt Tổ công

tác, Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ Mai Tiến Dũng chúc mừng Cần Thơ tổ chức thành công của Hội nghị xúc tiến đầu tư, và cho rằng với số vốn lên đến 85 nghìn tỷ mà nhiều nhà đầu tư lớn cam kết đã cho thấy môi trường kinh doanh của Cần Thơ trong nhiều lĩnh vực đã có cải thiện.

Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ cho biết, với quyết tâm xây dựng một Chính phủ kiến tạo, hành động, liêm chính, Thủ tướng rất quan tâm đến việc xây dựng, hoàn thiện thể chế, đặc biệt là đơn đốc các nhiệm vụ của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao cho các bộ ngành, địa phương. Nằm trong chương trình đó, Cần Thơ là địa phương thứ 12 và là đơn vị thứ 53 trong số các bộ, ngành, tổng công ty và các tỉnh, thành phố trong cả nước mà Tổ công tác đã làm việc.

Đánh giá việc thực hiện các nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao, Bộ trưởng Mai Tiến Dũng nhìn nhận Cần Thơ là một trong những địa phương đến nay không còn nhiệm vụ chưa hoàn thành quá hạn. Cụ thể, từ ngày 1/1/2017 đến ngày 31/7/2018, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã giao cho Cần Thơ 360 nhiệm vụ, đến nay đã thực hiện 304 nhiệm vụ, còn 56 nhiệm vụ trong hạn chưa hoàn thành. Điều này cho thấy lãnh đạo Thành phố Cần Thơ, lãnh đạo các sở, ngành rất quan tâm chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ được giao.

Cùng với thực hiện tốt các nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao, đáng chú ý là tăng trưởng kinh tế của Cần Thơ thời gian qua rất tích cực, chỉ số GRDP dự kiến cả

năm tăng khoảng 8%. Đồng thời quy mô nền kinh tế đã có sự vượt trội so với các tỉnh trong khu vực, vốn huy động đầu tư phát triển lên đến 75 nghìn tỷ đồng, cơ cấu kinh tế chuyển biến đúng hướng.

Tuy nhiên, Bộ trưởng Mai Tiến Dũng cũng lưu ý Cần Thơ một số vấn đề, như công tác giải ngân vốn chậm, nhất là giải ngân vốn ODA khi đến nay mới đạt khoảng 30%. Do đó, Thành phố cần đốc thúc, tích cực tháo gỡ vướng mắc thủ tục đầu tư, giải phóng mặt bằng để tăng tốc vấn đề này.

Mặc dù đánh giá cao việc 100% các quận huyện trên địa bàn đã có trung tâm hành chính công nhưng theo Bộ trưởng Mai Tiến Dũng, các trung tâm này cần phải được kết nối với các sở, ngành. Để thực hiện chính quyền điện tử, Cần Thơ phải thành lập ngay trung tâm hành chính công cấp thành phố, hình thành mạng lưới hành chính 3 cấp, khi đó người dân mới có thể thực sự giải quyết thủ tục hành chính qua mạng.

Một vấn đề nữa mà Cần Thơ cần quyết liệt hơn đó là công tác cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước. Cần Thơ cũng trong tình trạng chung là tiến độ thoái vốn rất chậm. Quan điểm là những doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực như xổ số kiến thiết, cấp nước, đô thị... Nhà nước không cần nắm vốn, có thể thoái vốn 100%, làm sao để các đơn vị này hoạt động hiệu quả.

Đối với trường hợp Nông trường Sông Hậu, đề xuất của Cần Thơ thành lập công ty trách nhiệm hữu hạn 2 thành viên, thành viên thứ nhất là Nông trường Sông Hậu và thành viên

thứ hai là Công ty sữa Vinamilk. Bộ trưởng Mai Tiến Dũng cho biết sẽ báo cáo với Thủ tướng Chính phủ xem xét và sớm có chỉ đạo cụ thể.



Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ Mai Tiến Dũng kiểm tra thực tế Trung tâm hành chính công ở Quận Bình Thủy.
Ảnh: VGP/Mạnh Hùng

Báo cáo với tổ công tác, Phó Chủ tịch UBND Thành phố Cần Thơ Lê Văn Tâm cho biết tình hình phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tiếp tục đạt kết quả tích cực. Theo đó, hầu hết các lĩnh vực đều đạt và vượt kế hoạch đề ra.

Liên quan đến công tác cải cách hành chính, ông Lê Văn Tâm cho biết, Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh và Chỉ số cải cách hành chính cấp tỉnh của Cần Thơ trong năm 2017 đều nằm trong nhóm 10 tỉnh, thành phố có thứ hạng cao.

Trong đó, nổi bật là thời gian thực hiện thủ tục hành chính liên quan đến thu, nộp bảo hiểm, giảm mạnh từ 150 giờ xuống còn hơn 49 giờ. Cùng với những nỗ lực trong cải cách thủ tục lĩnh vực thuế, hải quan, ngân hàng, đăng ký kinh doanh... đã góp phần tích cực trong thu hút đầu tư. Năm 2017 và 7 tháng đầu năm 2018 Thành phố cấp mới giấy

phép hoạt động cho 2.292 doanh nghiệp, thu hút 32 dự án FDI.

Kết luận buổi làm việc, Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ Mai Tiến Dũng cho rằng, theo Nghị quyết 01 của Chính phủ, năm 2018 các bộ, ngành và địa phương phải cắt giảm 50% điều kiện kinh doanh và 50% thủ tục hành chính. Trong khi đó, cả nước có 5.915 điều kiện kinh doanh nhưng đến thời điểm này mới cắt giảm được 900 điều kiện, đạt 15,2%. Vẫn còn 2.690 điều kiện đang triển khai cắt giảm. Trong khi đó, tiến trình cắt giảm thủ tục hành chính cũng cho kết quả rất hạn chế.



Bộ trưởng, Chủ nhiệm VPCP kiểm tra tại Trung tâm hành chính công Quận Bình Thủy.
Ảnh VGP/Mạnh Hùng

Tại Cần Thơ, đánh giá về thực tế kiểm tra tại Trung tâm hành chính công ở Quận Bình Thủy trước buổi làm việc của Tổ công tác với Thành phố, Bộ trưởng Mai Tiến Dũng cho rằng mặc dù quận đã có công bố công khai nhưng thủ tục, điều kiện kinh doanh ở đây hầu như vẫn chưa có tiêu chí rõ ràng.

Về chất lượng cải cách hành chính, dù đã bãi bỏ được 1.223 thủ tục hành chính, sửa đổi 74 thủ tục nhưng Cần Thơ lại ban hành

mới tới 1.113 thủ tục hành chính. Tới đây, muốn tiếp tục có được môi trường kinh doanh cạnh tranh, thu hút được nhiều nhà đầu tư, Thành phố cần phải quan tâm hơn nữa đến chất lượng, hiệu quả cải cách, và đặc biệt là phải lượng hóa được những kết quả cải cách để người dân dễ dàng nhận biết và so sánh.

Cần Thơ hiện vẫn còn 1.472 thủ tục hành chính cấp sở, 237 thủ tục cấp huyện, quận và cấp phường xã còn 106 thủ tục. Như vậy, nếu cấp sở không kết nối, chia sẻ thông tin với cấp huyện, quận và giữa các sở với nhau thì công tác cải cách hành chính sẽ giảm tính hiệu quả rất nhiều.

Ngoài ra, liên quan đến sắp xếp, tinh giản bộ máy, biên chế, kế hoạch Thành phố đề ra đến năm 2020, giảm được 59 đầu mối đơn vị sự nghiệp công với 2.225 biên chế; đến năm 2025, thành phố giảm 113 đơn vị sự nghiệp công, số biên chế giảm được là 4.799 biên chế. Để hoàn thành mục tiêu đòi hỏi Thành phố cần phải cải cách mạnh mẽ hơn nữa.

Cuối cùng, liên quan đến những đề xuất kiến nghị của Thành phố Cần Thơ với Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và các bộ, ngành, Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ Mai Tiến Dũng cho biết, với trách nhiệm của Tổ công tác, sẽ tiếp nhận để báo cáo Chính phủ, Thủ tướng và chuyển tới các bộ, ngành liên quan.

Theo: chinhphu.vn

13. Đà Nẵng “bắt tay” VNPT xây dựng thành phố thông minh

Trong giai đoạn 2018-2020, UBND TP. Đà Nẵng và VNPT sẽ tăng cường hợp tác, hỗ trợ đẩy mạnh nghiên cứu ứng dụng CNTT trong các lĩnh vực như chính quyền điện tử, tài nguyên môi trường, nông nghiệp, du lịch, giao thông, an ninh công cộng... hướng tới mô hình thành phố thông minh, góp phần mang lại lợi ích chung cho xã hội và quản lý đô thị bền vững.



UBND TP. Đà Nẵng và Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam (VNPT) đã ký Biên bản hợp tác về triển khai xây dựng thành phố thông minh giai đoạn 2018-2020. Ảnh: VGP/Lưu Hương

Chiều 6/8, UBND TP. Đà Nẵng và Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam (VNPT) đã ký Biên bản hợp tác về triển khai xây dựng thành phố thông minh giai đoạn 2018-2020.

Biên bản hợp tác này triển khai chi tiết của Thỏa thuận hợp tác về Công nghệ thông tin và Truyền thông giai đoạn 2014-2020 ký kết ngày 8/12/2014 giữa UBND TP. Đà Nẵng và VNPT.

Trong những năm qua, VNPT đã phối hợp với các sở, ban, ngành của Đà Nẵng triển khai cung cấp các dịch vụ viễn thông đáp ứng các yêu cầu của nhân dân, doanh

nh nghiệp, cơ quan trên địa bàn TP. Đà Nẵng; hỗ trợ triển khai hệ thống camera giám sát an ninh trật tự, hệ thống thông tin điều hành hợp của HDND thành phố... đặc biệt, VNPT thực hiện tốt nhiệm vụ bảo đảm an toàn thông tin liên lạc phục vụ công tác chỉ đạo điều hành của lãnh đạo thành phố, trong phòng chống thiên tai, trong tổ chức các sự kiện lớn (ABG5, Tuần lễ Cấp cao APEC 2017...).

Giai đoạn 2018-2020, ngoài việc tiếp tục duy trì và triển khai hệ thống viễn thông - CNTT như đã hợp tác, VNPT hỗ trợ thành phố sử dụng chung hạ tầng cốt lõi ngầm hiện có để triển khai các hệ thống thông tin, phục vụ xây dựng thành phố thông minh; triển khai các ứng dụng thông minh cụ thể trong các lĩnh vực giao thông thông minh, an ninh công cộng, du lịch, tài nguyên và môi trường, nông lâm ngư... không trùng lặp với các nội dung, chương trình, dự án UBND thành phố đã, đang triển khai.

Phát biểu tại lễ ký kết, ông Huỳnh Đức Thơ, Chủ tịch UBND TP. Đà Nẵng cho biết, Đà Nẵng là một trong những địa phương đi đầu trong việc ứng dụng CNTT trong chính quyền điện tử để phục vụ cho người dân và doanh nghiệp. Trên cơ sở thành công trong triển khai chính quyền điện tử, thành công trong thí điểm các ứng dụng thông minh trong thời gian qua, Đà Nẵng quyết định triển khai xây dựng thành phố thông minh qua việc ban hành Kiến trúc tổng thể vào đầu năm 2018 và đang xây dựng sẽ ban hành Đề án xây dựng thành phố thông minh vào cuối năm 2018 với các dự án, kinh phí cụ thể.

Để xây dựng thành phố thông minh tại Đà Nẵng thành công, hiệu quả, ngoài việc tham mưu và triển khai của các cơ quan, đơn vị thuộc UBND thành phố, cần sự hợp tác của các tập đoàn CNTT nhằm tiếp cận các công nghệ, giải pháp phù hợp và kinh nghiệm triển khai. Tập đoàn VNPT là một trong các đối tác UBND thành phố ưu tiên lựa chọn sớm từ năm 2014 và đạt được nhiều kết quả tốt.

“Sự kiện này đánh dấu một giai đoạn hợp tác mới giữa Đà Nẵng và VNPT để xây dựng thành phố thông minh. Với tư cách là một đối tác có trách nhiệm, đề nghị VNPT nghiên cứu lộ trình thực hiện hợp lý, thông minh, phân kỳ đồng bộ, phù hợp với khả năng của địa phương, cái gì cần trước thì làm trước, đòi hỏi nhiều tiền, lâu dài hơn thì chậm từng bước. Các ngành chức năng của Đà Nẵng sẽ có sự phối hợp chặt chẽ với VNPT”, ông Huỳnh Đức Thơ nhấn mạnh.

Theo: chinhphu.vn

14. Cải cách hành chính phải bằng hành động cụ thể, tránh dùn đẩy trách nhiệm

Đó là ý kiến của Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh Nghệ An tại Hội thảo về công tác CCHC trên địa bàn tổ chức sáng 13/8.

Sáng 13/8, UBND tỉnh Nghệ An tổ chức Hội thảo công tác cải cách hành chính. Dự hội thảo có đồng chí Phạm Minh Hùng - Vụ trưởng Vụ CCHC, Bộ Nội vụ.

Về phía tỉnh Nghệ An có đồng chí Lê Xuân Đại - Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh; đại diện lãnh

đạo các sở, ban, ngành cấp tỉnh và huyện, thành, thị.



Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh Lê Xuân Đại phát biểu để dẫn hội thảo. Ảnh Thanh Lê

Còn nhiều hạn chế

Báo cáo công tác cải cách hành chính (CCHC) giai đoạn 2016-2018, Giám đốc Sở Nội vụ Đậu Văn Thanh khẳng định: Thời gian qua Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, các cấp, ngành đã dành nhiều sự quan tâm và tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác CCHC.

Bên cạnh kết quả đạt được, người đứng đầu ngành Nội vụ tỉnh chỉ rõ một số tồn tại, bất cập trong công tác CCHC như: Việc rà soát, tham mưu UBND tỉnh công bố bộ thủ tục hành chính (TTHC) ở các cấp của một số đơn vị chậm. Chất lượng thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông ở một số cơ quan, đơn vị còn thấp, chưa đảm bảo quy định.

Tổ chức bộ máy vẫn chưa thực sự tinh giản, gọn nhẹ. Việc xử lý, giải quyết công việc cho cá nhân, tổ chức ở một số lĩnh vực công việc còn chậm. Kỷ luật, kỷ cương hành chính tại một số đơn vị chưa nghiêm.

Triển khai ứng dụng CNTT, hiện đại hóa nền hành chính còn thiếu đồng bộ, hiệu

quả chưa cao. Chỉ số Cải cách hành chính (PARINDEX), chỉ số PCI (Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh), chỉ số PAPI (Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh) qua các năm không ổn định,...

Tại hội thảo có 11 ý kiến, tham luận của các sở, ngành địa phương làm rõ những tồn tại, hạn chế hiện nay về CCHC của tỉnh Nghệ An. Từ đó đề xuất hệ thống giải pháp nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác CCHC của tỉnh.



Giám đốc Sở Nội vụ Đặng Văn Thanh báo cáo công tác Cải cách hành chính. Ảnh Thanh Lê

Khẳng định người dân và doanh nghiệp chưa hài lòng về công tác CCHC, ông Trần Anh Sơn - Chủ tịch Hội Doanh nghiệp tiêu biểu tỉnh cho rằng: "Trong công tác CCHC của tỉnh cần loại bỏ được các cụm từ "sáng cấp ô đi, tối cấp ô về", hay "trên nóng dưới lạnh". Công tác CCHC cần được các cấp, các ngành vào cuộc một cách đồng bộ".

"Đối với doanh nghiệp thời gian là "vàng", mong muốn của cộng đồng của doanh nghiệp là thủ tục hành chính được giải quyết nhanh gọn đáp ứng nhu cầu của người dân và doanh nghiệp" - ông Sơn nói.

Người dân và doanh nghiệp là đối

tượng phục vụ

Còn ông Phan Duy Hùng - đại diện Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Chi nhánh Nghệ An (VCCI) đánh giá: Chỉ số CCHC năm 2017 của tỉnh Nghệ An đứng vị trí thứ 31, mặc dù tăng hơn 7 bậc so với năm 2016 nhưng vẫn thấp hơn các tỉnh trong khu vực Bắc Trung bộ.



Chánh Văn phòng UBND tỉnh Lê Đức Cường tham luận về giải pháp kiểm soát TTHC. Ảnh Thanh Lê

Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công của tỉnh (PAPI) của Nghệ An những năm gần đây cũng thiếu sự ổn định. Các chỉ tiêu đánh giá PAPI cho thấy các cấp chính quyền tỉnh nhà cần phải cải thiện hơn nữa nhằm tăng cường hiệu quả quản trị và hành chính công trong thời gian tới.

"Các sở, ban, ngành các cấp cần xem người dân và doanh nghiệp thực sự là đối tượng phục vụ, mục đích cuối cùng là đem lại sự hài lòng cho người dân và doanh nghiệp. Khắc phục tình trạng đùn đẩy trách nhiệm, chậm trễ trong việc xử lý, giải quyết hồ sơ TTHC, cung cấp dịch vụ hành chính công giữa các cấp, các ngành" - ông Hùng đề nghị.

Vụ trưởng Vụ CCHC Bộ Nội vụ Phạm Minh

Hùng cho rằng, gốc của CCHC là thể chế và con người.

“Nghệ An cần phối hợp với các đối tác trong cung cấp dịch vụ công, triển khai chính phủ điện tử; xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác CCHC một cách chuyên nghiệp. Quan tâm kỷ luật, kỷ cương hành chính trong các cơ quan, đơn vị hành chính nhà nước. Phân công rõ trách nhiệm của các sở, ban, ngành, đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu; ứng dụng công nghệ thông tin thực chất, đáp ứng nhu cầu người dân và doanh nghiệp. Cùng với đó cần tăng cường công tác đánh giá, theo dõi công tác CCHC” - Vụ trưởng Phạm Minh Hùng nói.

Phát biểu kết luận hội thảo, Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh Lê Xuân Đại yêu cầu các cấp, các ngành cần tiếp thu ý kiến góp ý của các đại biểu tại hội thảo. Tiếp tục tham mưu tốt về công tác CCHC để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.



Ông Trần Anh Sơn - Chủ tịch Hội Doanh nghiệp tiêu biểu Nghệ An cho rằng người dân và doanh nghiệp chưa thỏa mãn về công tác CCHC của tỉnh. Ảnh Thanh Lê

Đồng chí Lê Xuân Đại cũng nhấn mạnh: các cơ quan, đơn vị cần nêu cao trách nhiệm của người đứng đầu, tập trung thực hiện tốt

việc tham mưu ban hành, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật phục vụ cho công tác quản lý nhà nước; công khai, minh bạch 100% THC thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan, đơn vị.



Vụ trưởng Vụ CCHC, Bộ Nội vụ Phạm Minh Hùng phát biểu tại hội thảo. Ảnh Thanh Lê

Cùng đó, nâng cao chất lượng phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước, sắp xếp tổ chức bộ máy các cơ quan, đơn vị trong tỉnh đảm bảo tinh gọn, giảm đầu mối.



Quang cảnh hội thảo. Ảnh Thanh Lê

Phân tích thực trạng công tác CCHC của tỉnh, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Lê Xuân Đại cho rằng: “Các cấp, các ngành cần tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp không chỉ bằng lời nói mà phải bằng hành động cụ thể”.

Đồng chí Lê Xuân Đại nhấn mạnh: “Vấn đề then chốt của công tác CCHC phải thay đổi căn bản, phải xem người dân là đối tượng

phục vụ, khắc phục tình trạng đùn đẩy trách nhiệm, thái độ “vô cảm” của một số cán bộ, công chức”.

Theo: baonghean.vn

15. Đồng Nai công bố hoạt động chính thức Tổng đài Dịch vụ công 1022

Được vận hành thử nghiệm từ cuối năm 2017, tính đến nay Tổng đài DVC 1022 đã tiếp nhận được hơn 12.000 cuộc gọi, email, tin nhắn yêu cầu hỗ trợ giải quyết thủ tục hành chính (tập trung ở các lĩnh vực đất đai, tư pháp, giao thông...) và đăng ký dịch vụ bưu điện tiếp nhận - phát trả hồ sơ và thu hộ tiền xử phạt vi phạm giao thông. 83% cuộc gọi đã được Tổng đài viên hỗ trợ ngay trong cuộc gọi đầu tiên; hơn 80% phản ánh của người dân được giải quyết nhanh chóng. Qua báo cáo PAPI được công bố vào tháng 4/2018, chỉ số về hiệu quả và trách nhiệm giải trình với người dân của tỉnh đã tăng đáng kể, thuộc nhóm 3 địa phương có điểm chỉ số này cao nhất cả nước.

Với đội ngũ Tổng đài viên thân thiện - chuyên nghiệp - trách nhiệm, Tổng đài DVC 1022 đã dần trở thành những “chuyên gia” tư vấn thủ tục hành chính thân thuộc của người dân, là cầu nối giữa người dân và chính quyền tỉnh. Thông qua Tổng đài DVC 1022, chính quyền tỉnh Đồng Nai luôn sẵn sàng lắng nghe và xem những ý kiến, phản ánh của người dân là nguồn tư liệu thực tiễn, quý giá để ngiên cứu và cải thiện hơn nữa chất lượng dịch vụ hành chính công mang đến cho người

dân, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Lãnh đạo tỉnh đã yêu cầu các sở ban ngành cần tiếp tục phát huy tinh thần trách nhiệm trong giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, phối hợp chặt chẽ với Tổng đài DVC 1022 để hoàn thành tốt vai trò của kênh tiếp nhận - xử lý phản ánh kiến nghị và một cửa thông tin về thủ tục hành chính cho người dân.

Theo: caicachhanhchinh.dongnai.gov.vn

16. Bắc Giang nâng cao hiệu quả công tác cải cách hành chính

Ngày 8/8, Đoàn công tác Ban chỉ đạo Cải cách hành chính của Chính phủ đã có buổi làm việc với UBND tỉnh Bắc Giang về công tác cải cách hành chính của tỉnh.



Quang cảnh buổi làm việc.
Ảnh: Tùng Lâm/TTXVN

Tại buổi làm việc, Vụ trưởng Vụ Cải cách hành chính - Bộ Nội vụ, Chánh Văn phòng Ban chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ, Trưởng đoàn công tác Phạm Minh Hùng đánh giá cao công tác chỉ đạo, điều hành, những kết quả trong công tác cải cách hành chính tỉnh Bắc Giang đạt được thời gian qua. Tuy nhiên, tỉnh Bắc Giang cần nghiêm túc nhìn nhận những vướng mắc, tồn tại trong quá

trình thực hiện cải cách hành chính, đặc biệt là việc giám sát, đánh giá hiệu quả của các dịch vụ công. Ngoài ra, tỉnh cần tiếp tục chú ý đến thái độ, năng lực của cán bộ tiếp dân, cán bộ chuyên trách công nghệ thông tin để nâng cao năng lực, hiệu quả của cơ chế một cửa điện tử, một cửa liên thông.

Thời gian tới, tỉnh Bắc Giang cần tiếp tục xây dựng và hoàn thiện các thể chế, chính sách, tạo cơ sở pháp lý đồng bộ để cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh. Thường xuyên quan tâm cải thiện các chỉ số cải cách hành chính; thực hiện tốt quy định về quản lý, sử dụng kinh phí trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp; đẩy mạnh thực hiện cơ chế tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập. Các cơ quan báo chí, truyền thông tiếp tục phối hợp với các cấp, ngành tăng cường công tác tuyên truyền để cán bộ, công chức, viên chức, nhân dân nhận thức đúng, đủ về ý nghĩa, tầm quan trọng của nhiệm vụ cải cách hành chính đối với thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

Những năm qua, Bắc Giang luôn xác định cải cách hành chính là một trong những khâu đột phá, có tác động lớn đến sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Năm 2017, các chỉ số của tỉnh Bắc Giang có nhiều biến chuyển rõ nét như: Chỉ số cải cách hành chính đạt 82,74 điểm, xếp thứ 13/63 tỉnh, thành phố; chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh xếp thứ 30/63; chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh đạt 37,17 điểm xếp thứ 26/63 và chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với

sự phục vụ của cơ quan nhà nước đạt 93,14 điểm xếp thứ 4/63, đều nằm trong nhóm trung bình cao.

Công tác cải cách về thể chế, cải cách thủ tục hành chính của tỉnh cũng đạt được nhiều kết quả. 100% cơ quan, địa phương trên địa bàn tỉnh thực hiện chế độ một cửa, một cửa liên thông và ứng dụng phần mềm một cửa vào giải quyết các thủ tục hành chính. Từ năm 2017 đến nay, toàn tỉnh đã tiếp nhận trên 1,57 triệu hồ sơ thủ tục hành chính; hầu hết các hồ sơ đã được giải quyết đúng và trước hạn; trong số này trên 195.000 hồ sơ được tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích, qua đó tiết kiệm hàng chục tỷ đồng chi phí, thời gian đi lại cho công dân, đồng thời, giảm áp lực cho bộ phận một cửa các cấp và là cơ sở để triển khai dịch vụ công mức độ 3, mức độ 4 trên địa bàn tỉnh.

Qua kiểm tra, đoàn công tác Ban chỉ đạo Cải cách hành chính của Chính phủ đã trao đổi với UBND tỉnh về những vấn đề còn tồn tại của địa phương như: Văn bản quy phạm pháp luật quy định thủ tục hành chính trong một số lĩnh vực còn chưa mang tính ổn định; cơ chế phối hợp giữa các cơ quan Trung ương và địa phương trong giải quyết thủ tục hành chính còn chưa được quy định cụ thể, rõ ràng; một số phần mềm quản lý riêng theo ngành, lĩnh vực còn chưa đồng bộ, chưa có sự kết nối dẫn đến việc tích hợp, thống nhất với một cửa điện tử gây khó khăn trong quản lý, theo dõi và đánh giá tình hình giải quyết thủ tục hành chính; đối tượng tinh giản biên chế còn bó hẹp dẫn đến một số trường hợp

cán bộ, công chức, viên chức hạn chế về năng lực, sức khỏe, tuổi tác...

Theo: baotintuc.vn

17. Ban chỉ đạo Cải cách hành chính tỉnh họp phiên thứ 10

Sáng ngày 14/8, Ban chỉ đạo Cải cách hành chính (CCHC) tỉnh Quảng Nam tổ chức phiên họp phiên họp thứ 10 (đây là lần họp thứ ba trong năm 2018 của Ban Chỉ đạo CCHC tỉnh). Bí Thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh, Trưởng Ban chỉ đạo CCHC tỉnh Nguyễn Ngọc Quang và Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh Đinh Văn Thu đồng chủ trì cuộc họp. Cùng dự có các đồng chí là Ủy viên, thành viên Tổ giúp việc trong Ban Chỉ đạo.

Tại cuộc họp, đại diện lãnh đạo Sở Nội vụ, Trung tâm Hành chính công và Xúc tiến đầu tư, Sở Thông tin và Truyền thông đã báo cáo các nội dung liên quan đến công tác CCHC của tỉnh trong thời gian qua và định hướng các nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian đến.



Đồng chí Trần Anh Tuấn, Giám đốc Sở Nội vụ tỉnh Quảng Nam báo cáo tình hình thực hiện công tác CCHC 07 tháng đầu năm, nhiệm vụ trọng tâm 05 tháng cuối năm 2018

Theo báo cáo của Sở Nội vụ, trong thời gian qua, được sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chỉ đạo CCHC tỉnh, UBND tỉnh, công tác CCHC trên địa bàn tỉnh đã có những bước chuyển quan trọng góp phần làm thay đổi nhận thức và hành động của các cơ quan,

đơn vị, địa phương trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ CCHC. Trong 07 tháng đầu năm 2018, nhiều nhiệm vụ trọng tâm của Kế hoạch CCHC năm 2018 đã được triển khai thực hiện kịp thời, trong đó tập trung chủ yếu ở các lĩnh vực cải cách thủ tục hành chính (TTHC), thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông, cải cách tổ chức bộ máy, cải cách tài chính công, hiện đại hoá hành chính. Theo đó, UBND tỉnh đã ban hành nhiều văn bản nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về cơ chế, thúc đẩy cải cách TTHC như Quyết định ủy quyền cho Giám đốc các Sở thực hiện giải quyết 20 TTHC trên địa bàn tỉnh; phê duyệt danh mục 616 TTHC thuộc thẩm quyền của 15 Sở, Ban, ngành đưa vào thực hiện giải quyết theo quy trình bốn bước tiếp nhận, thẩm định, phê duyệt và trả kết quả tại Trung tâm Hành chính công và Xúc tiến đầu tư tỉnh; ban hành Quy chế quản lý, sử dụng con dấu thứ hai và lưu trữ văn bản hồ sơ TTHC tại Trung tâm; Kế hoạch triển khai đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh năm 2018;

Bên cạnh đó, theo báo cáo của Trung tâm hành chính công và Xúc tiến đầu tư tỉnh, trong 07 tháng đầu năm 2018, hoạt động tiếp nhận, giải quyết TTHC tại Trung tâm đã đạt được những kết quả tích cực, số hồ sơ được tiếp nhận và giải quyết đúng hạn luôn đạt tỷ lệ cao. Trung tâm đã tiếp nhận 41.196 hồ sơ và giải quyết 38.371 hồ sơ, trong đó trước và đúng hạn 37.476 hồ sơ (98%) và trễ hạn 895 hồ sơ (2%). Trong đó hồ sơ tiếp nhận và xử lý trực

tuyến là 4.028 hồ sơ (chiếm 9% tổng số hồ sơ đã tiếp nhận); các huyện, thị xã, thành phố tiếp nhận và giải quyết 54.527 hồ sơ, trong đó, đúng và sớm hạn là 51.421 hồ sơ, trễ hạn là 3.106 hồ sơ, tỷ lệ 5,69%.



Bí thư Tỉnh ủy, Trưởng Ban Chỉ đạo CCHC tỉnh Nguyễn Ngọc Quang phát biểu kết luận cuộc họp

Phát biểu kết luận cuộc họp, Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh, Trưởng Ban Chỉ đạo CCHC tỉnh Nguyễn Ngọc Quang nhấn mạnh lại định hướng chung trong công tác CCHC của tỉnh năm 2018, là tiếp tục triển khai đồng bộ, toàn diện, có hiệu quả các nội dung CCHC theo hướng xây dựng nền hành chính phục vụ, trọng tâm là tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao đạo đức công vụ; sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; từng bước hiện đại hóa nền hành chính, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ hành chính công. Theo đó, đồng chí đề nghị các cấp, các ngành cần sớm tổ chức phổ biến, quán triệt thông báo ý kiến kết luận của Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Trương Hòa Bình tại buổi làm việc với lãnh đạo tỉnh Quảng Nam về công tác CCHC vừa qua; đồng thời rà soát, triển khai các nhiệm

vụ, công việc Ban chỉ đạo CCHC tỉnh giao các ngành trong những phiên họp trước nhưng chưa hoàn thành; phấn đấu cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao vị thứ xếp hạng các chỉ số PCI, PAR INDEX, PAPI của tỉnh; tập trung rà soát, xây dựng quy trình liên thông giải quyết hồ sơ 3 cấp từ cấp xã đến huyện, tỉnh trên lĩnh vực đất đai và sẽ thực hiện thí điểm mô hình này ở một số địa phương trong thời gian tới; đẩy mạnh ứng dụng CNTT, nâng cao hiệu quả cung cấp DVC trực tuyến mức độ 3,4 nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp và công khai, minh bạch thông tin giải quyết hồ sơ TTHC, chấm dứt tình trạng hồ sơ trễ hẹn cao trong lĩnh vực đất đai.

Tin, ảnh: Hòa Tiên - Phòng CCHC

18. Phó Thủ tướng Thường trực kiểm tra cải cách hành chính tại Quảng Nam



Phó Thủ tướng Thường trực Trương Hòa Bình trò chuyện với người dân tại Trung tâm hành chính công tỉnh Quảng Nam. Ảnh: VGP/Lê Sơn

Sáng 28/7, Ủy viên Bộ Chính trị, Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Trương Hòa Bình, Trưởng Ban chỉ đạo Cải cách hành chính của Chính phủ đã kiểm tra công tác cải cách tại Trung tâm Hành chính công

tỉnh Quảng Nam, Trung tâm Hành chính công thành phố Tam Kỳ và Cục Thuế tỉnh Quảng Nam.

Tuy là Thứ Bảy nhưng tại Trung tâm Hành chính công tỉnh Quảng Nam vẫn rất đông người dân đến làm các thủ tục hành chính như cấp căn cước công dân, chứng minh thư nhân dân, hộ chiếu, cấp lại, cấp đổi, cấp mới các giấy tờ nhân thân.



Phó Thủ tướng Thường trực Trương Hòa Bình và các cán bộ, công chức Trung tâm Hành chính công tỉnh Quảng Nam. Ảnh: VGP/Lê Sơn

Tại đây, người dân được cán bộ từng bộ phận hướng dẫn thực hiện các thủ tục trên máy và viết tờ khai cấp mới, cấp lại và phiếu hẹn ngày trả. Đặc biệt, người dân cho Đoàn công tác biết không có hiện tượng làm “dịch vụ”, “cò dịch vụ” bên ngoài để thực hiện cho nhanh.

Sau khi làm xong các thủ tục, người dân sẽ ấn nút đánh giá dịch vụ, thái độ ứng xử, cách làm việc của cán bộ giải quyết thủ tục ở bốn cấp độ “rất tốt, tốt, trung bình, chưa tốt”.

Tại Trung tâm Hành chính công Thành phố Tam Kỳ đã thực hiện giải quyết thủ tục theo phương thức “4 tại chỗ” là “tiếp nhận,

thẩm định, phê duyệt, trả kết quả”.

Điểm nhấn của Trung tâm là đưa các cơ quan ngành dọc có thủ tục hành chính liên quan một thiết đến đời sống của người dân và doanh nghiệp đến giải quyết tại Trung tâm Hành chính công như cấp căn cước, chứng minh thư, xuất nhập cảnh, giảm được 30% thời gian giải quyết thủ tục hành chính cho người dân và doanh nghiệp.



*Phó Thủ tướng Thường trực Trương Hoà Bình thăm Trung tâm Hành chính công TP. Tam Kỳ.
Ảnh: VGP/Lê Sơn*

Tuy nhiên, theo đánh giá của người dân, Trung tâm Hành chính công tỉnh Quảng Nam cần có các biển hiệu nhận diện tốt hơn, có quầy ưu tiên giải quyết thủ tục hành chính cho người già, thương bệnh binh, người tàn tật, phụ nữ có thai...

Báo cáo với Phó Thủ tướng Trương Hoà Bình, Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Quảng Nam Ngô Bốn cho biết công tác cải cách hành chính được lãnh đạo Cục Thuế tỉnh tập trung chỉ đạo quyết liệt, nhất là vai trò của người đứng đầu trong chỉ đạo, điều hành, xây dựng kế hoạch kiểm tra, đôn đốc thường xuyên bằng việc ứng dụng công nghệ thông tin để cán bộ thuế giải quyết hồ sơ cho doanh

nh nghiệp, áp dụng “điện tử hoá” trong kê khai nộp thuế, hoàn thuế và nhiều ứng dụng khác.

Hiện nay, Cục Thuế là đơn vị đứng đầu các cơ quan, ban ngành tỉnh Quảng Nam về chỉ số sẵn sàng ứng dụng công nghệ thông tin, xếp thứ 11/63 Cục Thuế toàn quốc.



*Phó Thủ tướng Thường trực Trương Hoà Bình thăm Cục Thuế tỉnh Quảng Nam.
Ảnh: VGP/Lê Sơn*

Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Trương Hoà Bình, Trưởng Ban chỉ đạo Cải cách hành chính của Chính phủ biểu dương nỗ lực, cố gắng của cán bộ Trung tâm Hành chính công tỉnh Quảng Nam, Trung tâm Hành chính công Thành phố Tam Kỳ và Cục Thuế tỉnh Quảng Nam trong việc tập trung giải quyết thủ tục hành chính cho người dân một cách nhanh chóng, áp dụng công nghệ thông tin và hướng dẫn người dân thực hiện thủ tục đơn giản, nhằm cắt giảm thời gian và chi phí cho nhân dân, nâng cao hiệu quả công việc và trên hết nhận được sự hài lòng của người dân khi tiếp xúc với cơ quan hành chính nhà nước.

Theo Phó Thủ tướng Thường trực, chúng ta có thực hiện cải cách như thế nào đi nữa thì sự hài lòng của người dân là tiêu chí hàng

đầu và quan trọng nhất.

Đồng thời, Phó Thủ tướng Thường trực cũng góp ý với cán bộ làm công tác cải cách hành chính tiếp tục nâng cao năng lực, trình độ, phẩm chất và ứng xử với nhân dân tốt hơn nữa, để cán bộ thực sự là “công bộc của nhân dân”.

Theo: chinhphu.vn

20. Phê duyệt 251 thủ tục hành chính giải quyết theo quy trình 4 bước

UBND tỉnh vừa phê duyệt danh mục 251 thủ tục hành chính (TTHC) thực hiện giải quyết theo quy trình 4 bước: tiếp nhận, thẩm định, phê duyệt và trả kết quả tại Trung tâm Hành chính công và xúc tiến đầu tư tỉnh (lần II).

Trong đó, Sở Y tế 82 TTHC, Sở Khoa học và công nghệ 8 TTHC, Sở LĐ-TB&XH 39 TTHC, Sở Thông tin và truyền thông 6 TTHC, Sở Tư pháp 35 TTHC, Sở Tài nguyên và môi trường 58 TTHC, Sở Xây dựng 22 TTHC, Trung tâm Hành chính công và xúc tiến đầu tư tỉnh 1 TTHC.

Theo: baoquangnam.vn

19. Quế Sơn cần đẩy mạnh công tác cải cách hành chính và xúc tiến đầu tư

Chiều qua 1.8, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Trần Văn Tân làm việc với lãnh đạo huyện Quế Sơn nghe báo cáo công tác cải cách hành chính, xúc tiến đầu tư và hoạt động văn hóa - du lịch ở địa phương thời gian qua.

Ông Trần Đại Nghĩa - Chủ tịch UBND huyện Quế Sơn cho biết, những năm qua địa

phương tập trung chỉ đạo quyết liệt công tác cải cách hành chính.

Theo đó, kiện toàn, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của bộ phận tiếp nhận và trả kết quả; niêm yết công khai bộ thủ tục hành chính chuẩn hóa trên các lĩnh vực; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan, đơn vị... nhờ vậy đã cắt giảm 30% thời gian giải quyết các hồ sơ so với trước đây.

Đặc biệt, huyện đã xây dựng đề án vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức của HĐND và UBND huyện, đảm bảo đến năm 2020 tinh giản 10% tổng số biên chế được giao. Trên lĩnh vực công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, trong 2 năm 2016 - 2017 có 14 doanh nghiệp đăng ký đầu tư vào các khu - cụm công nghiệp trên địa bàn Quế Sơn với tổng nguồn vốn hơn 3.653 tỷ đồng và dự kiến giải quyết việc làm cho gần 7 nghìn lao động. Nhờ chú trọng khâu quảng bá, số lượng khách đến tham quan những điểm du lịch của Quế Sơn tăng đều qua các năm, riêng năm 2017 huyện đón tổng cộng 17.200 lượt khách.

Trong khi đó, nhờ phong trào Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa được triển khai mạnh mẽ, năm 2017 toàn huyện có 21.069 hộ đạt danh hiệu gia đình văn hóa (chiếm tỷ lệ 94%), 101/107 thôn, khối phố và 99/111 cơ quan, đơn vị đạt danh hiệu văn hóa...

Phát biểu tại cuộc làm việc, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Trần Văn Tân ghi nhận những nỗ lực của Quế Sơn trong việc thực hiện những lĩnh vực nêu trên. Đồng thời đề nghị cấp ủy,

chính quyền địa phương thời gian tới phải tiếp tục đẩy mạnh công tác cải cách hành chính và tập trung đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Đặc biệt, huyện cần linh hoạt huy động, lồng ghép nhiều nguồn vốn để xây dựng đồng bộ kết cấu hạ tầng thiết yếu tại các cụm công nghiệp, những điểm du lịch và tăng cường khâu quảng bá, giới thiệu nhằm thu hút mạnh các doanh nghiệp vào đầu tư sản xuất - kinh doanh.

Theo: baoquangnam.vn

21. Phó Chủ tịch UBND tỉnh Trần Văn Tân làm việc với các sở ngành về công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh Quảng Nam.



Quang cảnh buổi làm việc

Sáng 9/8, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Trần Văn Tân chủ trì buổi làm việc với đại diện các sở ngành liên quan của tỉnh để nghe báo cáo kết quả công tác cải cách hành chính (CCHC) trong 07 tháng đầu năm 2018 và các nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian đến.

Tiếp tục bám sát Nghị quyết 03-NQ/TU

ngày 27/4/2016 của Tỉnh ủy Quảng Nam, Quyết định 1908/QĐ-UBND ngày 06/2/2016 của UBND tỉnh Quảng Nam và Kế hoạch cải cách hành chính năm 2018, các sở ngành, địa phương đã có sự vào cuộc quyết liệt đối với công tác CCHC trên địa bàn tỉnh. Tại buổi làm việc, đ.đ Trần Ngọc Hòa - Phó Giám đốc Sở Nội vụ đã báo cáo tình hình thực hiện công tác CCHC 07 tháng đầu năm và nhiệm vụ trọng tâm 05 tháng cuối năm 2018, báo cáo đã nêu ra những kết quả nổi bật trong công tác CCHC mà tỉnh đạt được trong thời gian qua. Theo đó, các sở được phân công chủ trì các lĩnh vực CCHC đã tham mưu UBND tỉnh ban hành các kế hoạch làm cơ sở triển khai đồng bộ, đảm bảo mục tiêu chung đề ra như kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính, kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính, kế hoạch rà soát thủ tục hành chính, kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin.



Đ.đ Trần Ngọc Hòa - Phó Giám đốc Sở Nội vụ báo cáo tình hình thực hiện công tác CCHC trên địa bàn tỉnh thời gian qua

Trong 07 tháng đầu năm 2018, nhiều nhiệm vụ trọng tâm trong Kế hoạch CCHC năm của tỉnh đã được triển khai kịp thời. UBND tỉnh đã ban hành 07 Quyết định công bố danh mục Thủ tục hành chính (TTHC), ban

hành mới 122 TTHC, sửa đổi, bổ sung 18 TTHC và bãi bỏ 51 TTHC. Cùng với đó, UBND tỉnh đã ban hành các quyết định ủy quyền cho giám đốc các sở thực hiện giải quyết 20 TTHC; phê duyệt đưa vào giải quyết theo quy trình bốn bước tiếp nhận, thẩm định, phê duyệt và trả kết quả tại Trung tâm Hành chính công và Xúc tiến đầu tư tỉnh đối với 616 TTHC. Ban hành quy chế quản lý, sử dụng con dấu thứ 2 và lưu trữ văn bản hồ sơ TTHC tại Trung tâm; đến nay đã có 1.310 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các sở, ban, ngành được tiếp nhận, giải quyết. Trong 07 tháng đầu năm 2018, Trung tâm đã tiếp nhận 41.196 hồ sơ, giải quyết 38.371 hồ sơ, tỷ lệ hồ sơ được trả trước và đúng hạn đạt 98%, trong đó có khoảng 9% hồ sơ được tiếp nhận và xử lý trực tuyến. Các huyện, thị xã, thành phố đã tiếp nhận và giải quyết 54.527 hồ sơ, trong đó tỷ lệ giải quyết sớm và đúng hạn là 94,3%.

Cùng với đó, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch 2276/KH-UBND và 2275/KH-UBND triển khai 02 chương trình của Tỉnh Ủy về thực hiện Nghị quyết số 19 của Trung ương về “Tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức, quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập”; Nghị quyết số 18 về “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”. Hội đồng thẩm định Đề án vị trí việc làm (VTVL) tỉnh đã hoàn thành việc thẩm định Đề án VTVL đối với 21 sở, ban, ngành và 18 huyện, thị xã, thành phố trên toàn tỉnh. Bên cạnh đó, việc tinh giản biên chế, triển khai thi tuyển viên chức

sự nghiệp y tế và giáo dục, chuyển đổi các đơn vị sự nghiệp công lập sang mô hình Công ty cổ phần cũng được UBND tỉnh chỉ đạo triển khai thực hiện quyết liệt.

Cụ thể hóa kế hoạch ứng dụng công nghệ công tin của tỉnh năm 2018, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 39/QĐ-UBND về ban hành danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 thuộc thẩm quyền giải quyết của các sở, ban, ngành; Quyết định 1866/QĐ-UBND quy định mã định danh các cơ quan, đơn vị thuộc UBND tỉnh tham gia trao đổi văn bản điện tử thông qua Hệ thống quản lý văn bản và điều hành. Việc xây dựng, chuyển đổi, mở rộng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức nhà nước trên địa bàn tỉnh cũng được triển khai thực hiện.



Đ.c Trần Văn Tân - Phó Chủ tịch UBND tỉnh phát biểu kết luận buổi làm việc

Bên cạnh những kết quả nổi bật đã đạt được trong 07 tháng đầu năm 2018, công tác CCHC trên địa bàn tỉnh vẫn còn những tồn tại, hạn chế cần đưa ra giải pháp khắc phục kịp thời. Phát biểu kết luận buổi làm việc đ.c Phó Chủ tịch UBND tỉnh Trần Văn Tân đã đặt

ra những nhiệm vụ cụ thể cho từng sở, ngành và địa phương trong thời gian tới. Trong các nhiệm vụ quan trọng đặt ra đó là: các đơn vị, địa phương cần bám sát kế hoạch CCHC năm của tỉnh, rà soát lại các nhiệm vụ chưa hoàn thành và tập trung đẩy mạnh triển khai thực hiện; nâng cao hơn nữa trách nhiệm của người đứng đầu, gắn kết quả CCHC với việc bình xét thi đua khen thưởng; các sở, ngành có liên quan đến bộ tiêu chí đánh giá xếp hạng chỉ số CCHC của tỉnh phải kịp thời cung cấp các báo cáo do lĩnh vực mình phụ trách và phải hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật và UBND tỉnh về các số liệu của báo cáo; khẩn trương hoàn thành Đề án VTVL ở các đơn vị sự nghiệp công lập gửi Sở Nội vụ trình UBND tỉnh phê duyệt trong tháng 10; tham mưu UBND tỉnh chuẩn hóa bộ TTHC của 03 cấp chính quyền theo quy định của Trung ương trong quý III năm 2018; thực hiện nghiêm việc gửi thư xin lỗi cho công dân, tổ chức khi để xảy ra tình trạng hồ sơ bị trễ hẹn; triển khai thực hiện nghiêm túc công văn số 4179/UBND-KSTTHC ngày 31/7/2018 về việc thực hiện các nội dung liên quan đến việc đánh giá, xác định kết quả xếp hạng Chỉ số CCHC của tỉnh; thực hiện tốt việc đánh giá, ghi phiếu điều tra Xã hội học, đánh giá đúng thực chất sự nỗ lực, cố gắng của tỉnh trong việc đẩy mạnh công tác CCHC.

Tin, ảnh: Hòa Tiên - Phòng CCHC

22. Đầu tư cho tương lai

Một đề xuất rất quan trọng, nhân văn và chắc chắn sẽ hợp lòng dân đã được bổ sung vào dự thảo Luật Giáo dục (sửa đổi) sau khi dự luật này được QH quyết định tiến hành sửa đổi toàn diện. Theo đó, sẽ miễn học phí cho người học diện phổ cập trong cơ sở giáo dục công lập và hỗ trợ học phí cho người học diện phổ cập ở cơ sở giáo dục ngoài công lập.

Nhiều năm qua, Đảng và Nhà nước luôn có chủ trương thực hiện chính sách phổ cập giáo dục cho trẻ em 5 tuổi, phổ cập tiểu học, phổ cập giáo dục trung học cơ sở và tiến tới thực hiện giáo dục bắt buộc 9 năm. Dẫu vậy, do chưa đáp ứng được về nguồn lực, hiện nay, chính sách miễn học phí mới chỉ được áp dụng đối với cấp tiểu học. Đến năm 2017, chính sách miễn học phí được mở rộng thêm với việc áp dụng cho trẻ 5 tuổi ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Nhưng diện bao phủ như vậy, theo các ĐBQH, vẫn còn hạn chế và chưa thể hiện đúng nguyên tắc của phổ cập giáo dục là Nhà nước phải có chính sách bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, trường lớp học và phải không thu học phí (không phân biệt trường công và trường tư). Chính vì thế, tại Kỳ họp thứ Năm vừa qua, nhiều ĐBQH đã tha thiết kiến nghị, Nhà nước phải có chính sách miễn học phí đối với người học thuộc diện phổ cập giáo dục tại các cơ sở giáo dục công lập, nghiên cứu chính sách hỗ trợ học phí cho người học thuộc diện phổ cập giáo dục tại cơ sở giáo dục ngoài công lập.

Tác động tích cực mà chính sách này mang lại là rất lớn. Trước hết là giảm bớt gánh nặng đối với người có thu nhập thấp, người sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng sâu, vùng xa.

Tiếp đó là, tạo thêm cơ hội cho trẻ thuộc diện phổ cập giáo dục được đến trường, nhất là con em các gia đình có thu nhập thấp, tiệm cận chuẩn nghèo, gia đình công nhân tại các khu công nghiệp, khu chế xuất đang phải theo học tại các cơ sở giáo dục ngoài công lập với mức học phí đắt đỏ, vượt quá khả năng chi trả của cha mẹ. Chính sách này cũng sẽ góp phần quan trọng bảo đảm sự bình đẳng giữa trẻ học tại cơ sở giáo dục công lập và ngoài công lập, vừa giảm áp lực, giảm tải cho cơ sở giáo dục công lập vừa mở ra những cơ hội để thúc đẩy xã hội hóa, nâng cao chất lượng các cơ sở giáo dục ngoài công lập...

Điều lo lắng nhất khi đề xuất chính sách kể trên, theo các ĐBQH là có bảo đảm được nguồn lực đầu tư hay không. Câu trả lời, đến nay, theo Bộ Giáo dục và Đào tạo là có.

Để thực hiện chính sách miễn học phí và hỗ trợ học phí mới, hàng năm, ngân sách nhà nước sẽ chi thêm khoảng 4.728 tỷ đồng. Con số này trên thực tế có thể sẽ nhiều hoặc ít hơn nhưng vẫn trong khả năng cân đối của ngân sách nhà nước. Bởi theo tính toán của Bộ Giáo dục - Đào tạo, tổng ngân sách chi thường xuyên cho giáo dục mỗi năm tăng từ 6% - 8%, xét về số tuyệt đối thì số tăng thêm là 10.000 - 13.000 tỷ đồng. Ví dụ, năm 2018, ngân sách chi thường xuyên cho giáo dục được

QH phê duyệt là 229.074 tỷ đồng, năm 2017 là 215.167 tỷ đồng, phần tăng thêm là 13.907 tỷ đồng. Chưa kể đến số dự phòng ngân sách cho giáo dục hàng năm chưa sử dụng thì chỉ riêng số tăng thêm này đã hoàn toàn có thể bù đắp được kinh phí thực hiện chính sách.

Chắc chắn, chính sách này sẽ là khoản đầu tư hiệu quả cho tương lai. Vấn đề còn lại là, liệu khi chính sách này được luật hóa, các cơ quan liên quan có cam kết bảo đảm chi đủ, chi đúng không? Hay lúc ấy lại bảo ngân sách khó khăn quá, không bố trí được? Thực tế đã có không ít chính sách "rất hay" nhưng thực hiện thì "rất gay" như thế. Vậy nên, có lẽ, dự thảo Luật Giáo dục (sửa đổi) cũng cần bổ sung một quy định nữa về trách nhiệm của các cơ quan liên quan trong việc bảo đảm thực thi chính sách này.

Theo: daibieunhandan.vn

23. Thống nhất, minh bạch trong quản lý thuế

Nhiều quy định mới trong dự thảo Luật Quản lý thuế (sửa đổi) đã được Ban soạn thảo thiết kế theo hướng toàn diện và minh bạch, coi người nộp thuế là trung tâm. Cơ quan thuế từ việc "đi thu thuế" chuyển thành cơ quan hỗ trợ người nộp thuế. Xét tổng thể, dự thảo đã cơ bản đáp ứng được yêu cầu thực tiễn, chú trọng đến cải cách hành chính và thủ tục quản lý thuế, tạo hành lang pháp lý cho việc hiện đại hoạt động quản lý thuế... Đặc biệt là tạo lập môi trường thuận lợi cho kinh tế tư nhân phát triển.

Đánh giá trên được đại diện lãnh đạo nhiều hiệp hội, doanh nghiệp và chuyên gia đưa ra tại Hội thảo Tham vấn dự án Luật Quản lý thuế (sửa đổi) do Ủy ban Tài chính - Ngân sách phối hợp với Bộ Tài chính tổ chức.

Người nộp thuế là trung tâm

Theo các đại biểu dự Hội thảo, những hạn chế, bất cập xuất hiện trong hơn 10 năm thi hành Luật Quản lý thuế đã đặt ra đòi hỏi phải đổi mới một số quy định để đáp ứng yêu cầu của quá trình phát triển không ngừng của nền kinh tế hiện nay. Với việc sửa đổi lần này, dự thảo Luật đã cơ bản đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của công tác quản lý thuế, tạo cơ sở pháp lý để nâng cao hiệu quả, hiệu lực nhằm phòng, chống trốn thuế, thất thu và nợ đọng.



Phó Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế Cao Anh Tuấn làm rõ thêm các điểm mới trong Dự thảo Luật quản lý thuế sửa đổi. Ảnh: Mạnh Tuấn

Làm rõ thêm về các điểm mới trong dự thảo Luật, Phó Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế Cao Anh Tuấn, Thường trực Ban soạn thảo nhấn mạnh: “Phải coi người nộp thuế là trung tâm. Cơ quan thuế từ việc là cơ quan đi thu thuế trở thành cơ quan hỗ trợ người nộp thuế”. Theo ông Tuấn, Luật Quản lý thuế hiện hành đã quy định về nhiệm vụ, quyền hạn

của người nộp thuế. Tuy nhiên, dự thảo sửa đổi Luật tiếp tục bổ sung hoàn thiện các quy định này với tinh thần vừa hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi hơn cho người nộp thuế vừa đáp ứng yêu cầu hiện đại hóa công tác quản lý thuế.

Phó Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế cũng nhấn mạnh: Dự luật sẽ tiếp tục được bổ sung và hoàn thiện nhằm nâng cao trách nhiệm của cơ quan thuế. Đối với thủ tục khai, tính thuế và nộp thuế, cơ quan soạn thảo đã bổ sung quy định thời hạn nộp hồ sơ, chứng từ điện tử trong trường hợp gặp sự cố kỹ thuật; thời hạn nộp hồ sơ khai thuế khoán; thời hạn được khai bổ sung; thời hạn nộp thuế, tính tiền chậm nộp đối với số thuế phải nộp tăng thêm qua khai bổ sung, bảo đảm tính thống nhất, rõ ràng, minh bạch.

Đánh giá chung về dự thảo, đại diện Khoa Thuế và Hải quan, Học viện Tài chính nhấn mạnh: Các nội dung sửa đổi trong dự thảo cơ bản phù hợp với điều kiện thực tiễn quản lý thuế, bảo đảm tính khả thi; phù hợp với quan điểm, chủ trương của Đảng, Nhà nước về xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật. Đặc biệt, trong bối cảnh của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0, cùng sự phát triển mạnh mẽ của thương mại điện tử, của công nghệ thông tin thì đây là những biện pháp kỹ thuật quan trọng, bảo đảm kiến tạo môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi cho các thành phần kinh tế cũng như sự chặt chẽ trong quản lý thuế.

Nhiều quy định cần hoàn thiện

Đi sâu vào các quy định cụ thể, nhiều ý

kiến đánh giá cao điểm mới của dự thảo Luật sửa đổi là áp dụng nguyên tắc bản chất thay cho hình thức. Tuy nhiên, một số quy định về thủ tục thuế vẫn gây khó cho doanh nghiệp. Chẳng hạn, doanh nghiệp muốn làm thủ tục ngừng hoạt động, giải thể, nhưng không được cơ quan thuế xác nhận hoàn thành nghĩa vụ thuế nên thường bị “vướng” trong việc chuyển nhượng tài sản. Với trường hợp doanh nghiệp đã nộp thừa thuế, nộp sai thuế, có ý kiến cho rằng, nên cho phép doanh nghiệp đó được đối trừ thuế và quy định thẩm quyền của người cho phép được đối trừ. Trong trường hợp chưa được bù trừ thì không nên xử phạt chậm nộp.

Tại Hội thảo, đại diện Công ty TNHH Thuế và Tư vấn KPMG cho rằng: Cần sửa đổi quy định về cơ quan quản lý thuế không chỉ gồm Bộ Tài chính, Tổng cục Thuế, cục thuế các địa phương mà còn có các cơ quan quản lý Nhà nước như: Ngân hàng Nhà nước, Thanh tra Chính phủ, Kiểm toán Nhà nước... hoặc thay “cơ quan quản lý thuế” thành “cơ quan thuế, cơ quan có thẩm quyền”. KPMG cũng đề xuất, trong trường hợp doanh nghiệp đã được cơ quan thuế hoặc cơ quan có thẩm quyền tiến hành thanh tra, kiểm tra thuế trước đây và thống nhất cách áp dụng thuế với doanh nghiệp thì sau này vấn đề đó lại được thanh tra, kiểm tra lại. Nếu có phát sinh số thuế phải nộp thì doanh nghiệp không bị xử lý vi phạm về thuế, không bị phạt tiền chậm nộp.

Đối với căn cứ ấn định thuế, đại diện Công ty Tư vấn Thuế C&A cho rằng: Điểm b,

Khoản 2, Điều 50 quy định dựa trên “so sánh số thuế phải nộp của cơ sở kinh doanh cùng một hàng, ngành hàng” là chưa bảo đảm tính tương đồng, thiếu đi yếu tố quan trọng - điều kiện kinh doanh. Vì vậy, dự thảo nên bổ sung vào Điểm b cụm từ “các điều kiện kinh doanh trong năm tính thuế” để giảm bớt sự chênh lệch về số liệu so sánh, bảo đảm việc ấn định sát với thực tế.

Cũng theo đại diện Công ty này, Khoản 5, Điều 126 quy định: Chưa thực hiện biện pháp cưỡng chế đối với trường hợp người nộp thuế được cơ quan quản lý thuế cho phép nộp dần tiền nợ thuế, tiền chậm nộp... Việc nộp dần được xem xét trên cơ sở đề nghị của người nộp thuế và phải có bảo lãnh là chưa phù hợp với quy định về Gia hạn nộp thuế hiện hành. “Hướng quy định tại Khoản 5 dự thảo sửa đổi sẽ vừa không phù hợp với Điều 62 của Luật Quản lý thuế vừa gây phát sinh thêm thủ tục hành chính, cơ chế xin cho. Đồng thời, gây áp lực cho người nộp thuế, ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất, kinh doanh”, đại diện Công ty Tư vấn Thuế C&A phân tích.

Góp ý vào nội dung dự thảo, một số đại biểu cũng kiến nghị nên tăng thời gian chuẩn bị hồ sơ đối với doanh nghiệp để việc kê khai được đúng đủ số thuế phát sinh; quy định về việc bổ sung tờ khai thuế cũng sẽ tạo điều kiện cho các doanh nghiệp “ma” buôn bán hóa đơn gian lận... Ngoài ra, quy định về tổ chức kinh doanh dịch vụ đại lý thuế đang còn có nhiều ý kiến khác nhau về bổ sung phạm vi hoạt động của đại lý thuế. Cụ thể dự thảo

nên cho phép đại lý thuế ngoài việc cung cấp dịch vụ tư vấn thuế còn được làm dịch vụ kế toán cho doanh nghiệp nhỏ và siêu nhỏ. Bên cạnh những ý kiến đồng tình vẫn còn nhiều đại biểu cho rằng quy định này sẽ phá vỡ những quy định hiện hành của Luật Kế toán.

Theo: daibieunhandan.vn

24. Cuộc cách mạng về tổ chức, bộ máy

“Một cuộc cách mạng về tổ chức”, “sự việc chưa từng có trong lịch sử Bộ Công an” - đó là đánh giá được nhắc tới rất nhiều trong tuần qua, khi Bộ Công an triển khai Nghị định số 01 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy. Theo đó, Bộ sẽ giảm 6 tổng cục và gần 60 đơn vị cấp cục. Ở cấp địa phương, 20 sở cảnh sát phòng cháy, chữa cháy sau một thời gian thành lập, nay cũng được sáp nhập vào công an tỉnh, thành phố. Nếu tính cả Trung ương và địa phương thì có khoảng 800 đơn vị cấp phòng sẽ bị cắt giảm.

Cấp tổng cục ở Bộ Công an hình thành từ năm 1980. Sau khi lên đến 8 tổng cục năm 2009, Bộ Công an thu gọn còn 6 tổng cục vào năm 2014. Ngoài ra còn có hai bộ tư lệnh riêng cho cảnh sát cơ động và cảnh vệ - cũng tương đương tổng cục. Trong mỗi đơn vị cấp tổng cục lại có nhiều cục. Dưới các cục là rất nhiều phòng. Khi Bộ Công an chủ động đề xuất phương án tinh giản bộ máy theo hướng giảm triệt để tầng nấc trung gian trong lực lượng mà cao nhất là sẽ không còn

cấp tổng cục, giảm một nửa số cục hiện có vào tháng 4.2018, dư luận đã bày tỏ sự quan tâm đặc biệt. Bởi theo như Thiếu tướng Lê Văn Cương, nguyên Viện trưởng Viện Nghiên cứu chiến lược, Bộ Công an, chỉ riêng việc sắp xếp này đã đụng chạm đến 300 - 400 tướng, tá, công an tại vị.

Người đứng đầu ngành công an, Thượng tướng Tô Lâm cũng thừa nhận, sẽ có những khó khăn nhất định trong bố trí, sắp xếp đội ngũ lãnh đạo chỉ huy hay việc thực hiện chế độ chính sách, ổn định tư tưởng, tâm tư tình cảm cho cán bộ, chiến sĩ. Tuy nhiên, Bộ trưởng Tô Lâm cũng khẳng định, không có lực cản nào khi triển khai việc tinh giản bộ máy. Không quá đề cao sự phức tạp, cũng không quan trọng hóa những vấn đề thành “nhạy cảm” khi “xếp ghế”, ắt sẽ rút ngắn được con đường tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế từ chủ trương đến hiện thực. Đây không chỉ là một cuộc cách mạng về tổ chức mà còn thực sự là một cuộc cách mạng lớn về phương pháp lãnh đạo, chỉ đạo, phương pháp công tác trong ngành công an. Cần thay đổi cả lề lối làm việc, thói quen, quán tính hình thành hơn nửa thế kỷ qua đã thực hiện.

“Tái cơ cấu” bộ máy ngành công an diễn ra vào đúng thời điểm dư luận xã hội hiện nay đang quan tâm tới hai vấn đề. Thứ nhất đó là bộ máy các cơ quan hành chính ở tất cả các cấp, các ngành đang rất chồng chéo, hoạt động không hoặc kém hiệu quả, rất cần được tinh giản. Và thứ hai là câu chuyện làm sao để giữ được người có tài, có tâm khi tiến hành tinh gọn bộ máy. Nghĩa là tinh gọn

nhưng vẫn hiệu lực, hiệu quả. Bởi ngành công an không thể tinh giản một cách cơ học tất cả các phòng, ban, cục, vụ mà nên tinh giản đúng chỗ, đúng thời điểm; còn với những bộ phận đang phải căng mình đấu tranh với tội phạm tại một số cục vụ thì lại phải cân nhắc việc sắp xếp tái cơ cấu sao cho phù hợp; sao cho không làm yếu, làm mỏng đi đội ngũ cán bộ đấu tranh phòng chống tội phạm trực tiếp.

Tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế là việc cấp thiết, không thể không làm. Với ngành quan trọng, đặc thù như ngành công an còn quyết tâm làm và phải làm bằng được thì các ngành khác, các địa phương khác không có gì lại lẩn tránh, chần chừ, chờ nhau để làm. Bộ Công an đã tiên phong thực hiện, dư luận mong chờ các bộ ngành khác cũng cần làm một cuộc cách mạng lớn trong đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy để cắt giảm cấp trung gian thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 6, 7 Khóa XII một cách toàn diện và hiệu quả.

Theo: daibieunhandan.vn

25. Nghị quyết 10 - NQ/TW: 'Mở lối' cho kinh tế tư nhân phát triển

Sau hơn 1 năm thực hiện Nghị quyết 10 - NQ/TW cho thấy Nghị quyết này đã dẫn đi vào cuộc sống.

Nhằm đánh giá việc thực hiện và cùng chỉ ra những rào cản, khó khăn trong phát triển kinh tế tư nhân.... Chiều 10/7, tại Hà Nội, Báo Diễn đàn doanh nghiệp phối hợp với Viện Nghiên cứu và Quản lý kinh tế Trung ương tổ chức Diễn đàn "Thực hiện Nghị quyết 10 -NQ/TW: Tiếp tục hoàn thiện môi trường

phát triển kinh tế tư nhân".

Doanh nghiệp lớn chỉ chiếm chưa đầy 2%



Nghị quyết 10 - NQ/TW: "Mở lối" cho kinh tế tư nhân phát triển

Ngày 3/6/2017, Ban chấp hành Trung ương đã ban hành Nghị quyết số 10-NQ/TW với những định hướng rất rõ ràng về phát triển kinh tế tư nhân. Đây được xem là một sự khẳng định của Đảng và Nhà nước về vai trò của khu vực này đối với nền kinh tế.

Ông Hoàng Quang Phòng - Phó Chủ tịch Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) - đánh giá: Sau một năm thực hiện, Nghị quyết đã được thực hiện một cách nghiêm túc, hiệu quả, xuyên suốt từ các Ban ngành trung ương đến địa phương... đạt được mục tiêu ban đầu đề ra. Sự ra đời của Nghị quyết 10-NQ/TW đã trở thành một động lực vô cùng quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa đã tạo ra sự phấn khởi cho cộng đồng DN và toàn xã hội.

Bên cạnh những kết quả đạt được, ông Hoàng Quang Phòng cũng chỉ ra những tồn tại. Cụ thể, nếu xét về số lượng thì khu vực kinh tế tư nhân đang chiếm ưu thế so với khu

vực khác, song, rõ ràng hiệu quả hoạt động của khu vực kinh tế tư nhân trong nước còn chưa được cải thiện đáng kể.

Dẫn số liệu nghiên cứu khảo sát của VCCI, ông Hoàng Quang Phòng cho hay, gần 70% DN vẫn kinh doanh không có lãi và mặc dù khu vực kinh tế tư nhân trong nước đã đóng góp gần 50% GDP, nhưng riêng khu vực kinh tế cá thể đã đóng góp tới trên 33% GDP. Trong số các DN tư nhân đang hoạt động thì DN lớn chỉ chiếm chưa đầy 2%, DN vừa chiếm 2%, còn lại 96% là DN nhỏ và siêu nhỏ.

Rõ ràng, nền kinh tế Việt Nam đang thiếu trầm trọng các DN cỡ vừa để trở thành các kênh kết nối vào chuỗi giá trị toàn cầu và trực tiếp tham gia vào thị trường quốc tế. Nguyên nhân bởi quy mô nhỏ, tính chất phi chính thức lớn, quản trị yếu kém, công nghệ thấp, khó tiếp cận nguồn vốn, khó tiếp cận thị trường, sức cạnh tranh không cao... đang là thực trạng phổ biến của các DN tư nhân nước ta.

Kinh tế tư nhân phải là động lực tăng trưởng chính

Ông Hoàng Quang Phòng nhận định, mặc dù thể chế và môi trường kinh doanh đã được cải thiện, nhưng xét về tổng thể, môi trường kinh doanh của Việt Nam vẫn còn khó khăn. Chi phí phi hành chính hiện tăng gấp đôi so với thực tế, thủ tục hành chính được cải thiện nhưng vẫn nặng nề. Chi phí kinh doanh tại Việt Nam đang tăng nhanh, cao hơn mức tăng năng suất lao động kéo theo chi phí phụ trợ khác là gánh nặng cho các DN. Mặt khác, liên kết DN Việt Nam và DN có vốn đầu tư nước ngoài vẫn là "ốc đảo, chưa thể

hoà hợp".

Ông Hoàng Quang Phòng - Phó Chủ tịch Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI): Con đường để đảm bảo "doanh nghiệp tư nhân không cô đơn" cần có vai trò dẫn dắt thị trường của Nhà nước để tạo lập môi trường bình đẳng, xã hội hóa dịch vụ công và giảm chi phí kinh doanh.

Thời gian qua, việc triển khai, thực hiện các chủ trương, chính sách về khuyến khích phát triển kinh tế tư nhân còn nhiều bất cập và thiếu đồng bộ. Nhiều quy định pháp luật về kinh tế tư nhân chưa được thực hiện nghiêm, môi trường đầu tư kinh doanh còn có hạn chế, tiềm ẩn rủi ro và thiếu tính minh bạch. Các thủ tục hành chính còn rườm rà, phức tạp,...

Ông Đinh Tuấn Minh - Giám đốc Nghiên cứu Công ty Nghiên cứu thị trường VietAnalytics - nhận định: Mặc dù khu vực kinh tế tư nhân đã được gỡ bỏ nhiều rào cản để phát triển trong thời gian vừa qua, nhưng vẫn gặp nhiều thách thức trong quá trình phát triển. Một nghiên cứu gần đây về các rào cản đối với khu vực kinh tế tư nhân của trường Đại học Kinh tế Quốc dân cho thấy, kinh tế tư nhân vẫn tiếp tục gặp nhiều rào cản gia nhập ngành, khó tiếp cận ngân hàng và gặp nhiều khó khăn liên quan đến các thủ tục thuế và hải quan. Theo đó, có tới 34,1% DN khu vực tư nhân phản ánh phải bỏ ra trên 20% thời gian trong một tháng để giải quyết các thủ tục thuế và hải quan, trong khi con số này ở khu vực DN nhà nước chỉ là 14,7%.... Ngoài ra, khu vực kinh tế này cũng gặp những khó

khăn về chất lượng nguồn nhân lực, chi phí logistics lớn... Đây là những thách thức cần phải giải quyết để giúp DN tư nhân Việt Nam cạnh tranh được với DN thế giới.

“Ngôi sao hi vọng của kinh tế Việt Nam là khu vực tư nhân”, để đẩy mạnh khu vực kinh tế này phát triển, ông Hoàng Quang Phòng cho rằng, không chỉ cải cách thể chế kinh tế, môi trường kinh doanh, nhà nước cần đưa ra chính sách công nghiệp thúc đẩy khu vực tư nhân vươn lên. Nâng cao năng lực quản trị cho các DN. Đồng thời, cần có các chương trình vay vốn hiệu quả cho DN nhỏ và vừa, đơn giản hóa thủ tục và điều kiện cho vay... Các bộ ngành và địa phương cũng cần tiếp tục rà soát và gỡ bỏ các điều kiện kinh doanh và giấy phép kinh doanh không còn phù hợp.

Theo: *congthuong.vn*

26. Dịch vụ công chứng: Gia tăng vi phạm

Theo Bộ Tư pháp, thời gian qua, việc chuyển đổi phòng công chứng (PCC - Nhà nước) thành văn phòng công chứng (VPCC - tổ chức tư nhân) được các địa phương thực hiện chặt chẽ, thận trọng. Tuy nhiên, việc chuyển đổi vẫn vướng mắc.

Theo Thứ trưởng Bộ Tư pháp Phan Chí Hiếu, thực hiện Luật Công chứng và Nghị định số 29/2015/NĐ-CP (NĐ 29), đến nay có 6 địa phương đã ra quyết định chuyển đổi 9 PCC thành VPCC. Cụ thể, các tỉnh Lâm Đồng, Vĩnh Long, Vĩnh Phúc, Thái Bình, mỗi địa phương chuyển đổi 1 PCC; TP Cần Thơ chuyển đổi 2 PCC; tỉnh Long An chuyển đổi 3 PCC; đồng

thời phê duyệt Đề án chuyển đổi PCC thứ 4 là PCC cuối cùng của địa phương. Việc chuyển đổi các PCC đều được thực hiện theo trình tự, thủ tục quy định. Hiện nay, cả 9 VPCC được thành lập do chuyển đổi PCC đều đã đi vào hoạt động ổn định và chưa có ý kiến phản ánh nào liên quan đến quá trình chuyển đổi. Bộ Tư pháp cũng đã có ý kiến đối với một số kiến nghị liên quan đến quá trình chuyển đổi PCC số 6 của Hà Nội; việc xem xét, quyết định chuyển đổi thuộc thẩm quyền và trách nhiệm của UBND TP Hà Nội.



Người dân giao dịch tại Văn phòng Công chứng Hà Nội.

Trước đó, lãnh đạo Sở Tư pháp Hà Nội cho hay, đã hoàn thiện dự thảo Đề án chuyển đổi PCC số 6 thành VPCC Nguyễn Xuân Bang báo cáo UBND TP. Tuy nhiên, quá trình chuyển đổi còn vướng mắc, lúng túng về xác định giá nhận quyền chuyển đổi. Do đó, lãnh đạo Sở Tư pháp đề nghị Bộ Tư pháp, Bộ Tài chính sớm có văn bản hướng dẫn cụ thể phương thức tính giá chuyển đổi PCC thành VPCC để áp dụng thống nhất trong phạm vi toàn quốc.

Đây cũng là vướng mắc được nhiều địa phương kiến nghị. Thứ trưởng Bộ Tư pháp Phan Chí Hiếu cho biết, qua quá trình triển

khai, có một số địa phương phản ánh quy định của ND 29 về xác định giá quyền nhận chuyển đổi còn chưa rõ, khó áp dụng để triển khai xây dựng đề án chuyển đổi PCC tại địa phương. Về phía địa phương, ND 29 đã quy định nguyên tắc xác định giá quyền nhận chuyển đổi PCC và quy định nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan ở địa phương trong việc quyết định giá quyền nhận chuyển đổi PCC, tạo sự chủ động cho các địa phương trong thực hiện chuyển đổi. Do vậy, đề nghị Sở Tư pháp chủ động phối hợp với các sở, ban, ngành tại địa phương nghiên cứu quy định pháp luật, học hỏi kinh nghiệm của các địa phương đã thực hiện chuyển đổi để có ý kiến tham mưu phù hợp.

Về phía Bộ Tư pháp, Bộ sẽ kiến nghị với Chính phủ việc sửa đổi, bổ sung ND 29, tập trung sửa đổi bổ sung các quy định về chuyển đổi PCC theo hướng cụ thể, rõ ràng hơn.

Ngoài ra, lãnh đạo Bộ Tư pháp cũng cho hay, trong thời gian gần đây, số lượng sai sót, vi phạm của VPCC và công chứng viên hành nghề tại VPCC có xu hướng gia tăng. Số đơn khiếu nại, tố cáo, phản ánh về hoạt động công chứng ở các địa phương gửi về Bộ trong năm 2016 là 19 đơn, năm 2017 là 21 đơn, thì riêng 5 tháng đầu năm 2018, Bộ Tư pháp đã nhận được 18 đơn khiếu nại, tố cáo trong lĩnh vực công chứng. Đồng thời, từ năm 2016 đến nay, số tiền xử phạt đối với các VPCC và công chứng viên cũng gia tăng. Tại Hà Nội, năm 2016 xử phạt 4 VPCC với số tiền 30 triệu đồng, thì năm 2017 có 16 công chứng viên và 16 VPCC bị xử phạt với số tiền 187 triệu

đồng... Như vậy, yêu cầu cấp thiết đối với hoạt động công chứng hiện nay là tập trung nâng cao chuyên môn nghiệp vụ, đạo đức hành nghề của công chứng viên và hiệu quả hoạt động của các tổ chức hành nghề công chứng, hướng tới mục tiêu xây dựng hệ thống tổ chức hành nghề công chứng chuyên nghiệp, chất lượng cao.

Theo: kinhtedothi.vn

27. Đánh giá thực chất - lực đẩy nâng chất lượng đội ngũ cán bộ

Đánh giá cán bộ được T.Ư xác định là khâu tiền đề quan trọng, là cơ sở để quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí đúng cán bộ.

Tại Hà Nội, yêu cầu đổi mới công tác đánh giá cán bộ theo hướng thực chất đã được các cấp ủy, chính quyền thực hiện một cách bài bản, sáng tạo. Đặc biệt, ngày 16/5/2018, Ban Thường vụ Thành ủy Hà Nội đã ban hành Quyết định số 3814-QĐ/TU về Quy định khung tiêu chí đánh giá hàng tháng đối với cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng trong hệ thống chính trị TP Hà Nội từ ngày 1/7/2018, đã khắc phục cơ bản sự cào bằng và cho hiệu quả thực tế.

Bài 1: “Bộ lọc” nhiều tầng nhưng vẫn bất cập

Như nhiều ý kiến nhận định, việc đánh giá cán bộ là khâu tiền đề, có ý nghĩa đặc biệt quan trọng của công tác cán bộ. Việc đánh giá đúng sẽ là cơ sở để đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và kỹ năng công tác.

Bệnh “cả nể”

Không thể phủ nhận, những năm gần đây, công tác đánh giá cán bộ có nhiều đổi mới và thực hiện theo một quy trình khá chặt chẽ, như bản thân cán bộ tự đánh giá; tập thể nơi công tác đánh giá; cơ quan, tổ chức theo dõi cán bộ đánh giá; cấp trên và cấp dưới đánh giá... Tuy nhiên, việc đánh giá cán bộ vẫn được xác định là một khâu khó và yếu chậm được khắc phục. Có nhiều nơi 100% số cá nhân được đánh giá là hoàn thành tốt, thậm chí xuất sắc nhiệm vụ, nhưng tập thể cơ quan, đơn vị ấy lại chỉ hoàn thành nhiệm vụ ở mức trung bình.

“Mặc dù Hà Nội mới triển khai Quy định số 2898-QĐ/TU về “Đánh giá cán bộ lãnh đạo quản lý diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý, nhưng trong năm 2017, việc đánh giá cán bộ thực chất hơn, bước đầu tạo không khí dân chủ, công khai, giảm dần bệnh thành tích, hình thức. Đây là cơ sở để quy hoạch, bổ nhiệm cán bộ có năng lực, đồng thời tinh giản cán bộ không đáp ứng yêu cầu công việc.” - Phó Bí thư Thường trực Thành ủy Hà Nội Ngô Thị Thanh Hằng

“Thực tế cho thấy, chỉ có đánh giá đúng năng lực, phẩm chất của cán bộ mới làm cơ sở cho việc tuyển chọn, quy hoạch, bồi dưỡng, luân chuyển... đối với cán bộ một cách chính xác, khách quan. Ngược lại, nếu nhận xét, đánh giá chủ quan, thiên lệch, không đúng phẩm chất, năng lực cán bộ sẽ dẫn đến bố trí, sử dụng không đúng và dẫn đến hậu quả khôn lường, nhất là bố trí sai đối với cán bộ chủ chốt, người đứng đầu.” -

Nguyễn Vụ trưởng Vụ (Cơ sở, Ban Tổ chức T.Ư Nguyễn Đức Hà).

Cùng với đó, tình trạng đánh giá cán bộ theo kiểu “cả nể” cũng tạo nên một nền công vụ “thương nhau”; tạo nên một bộ phận cán bộ vì lợi ích, lũng đoạn chính sách, coi thường pháp luật. Điều này có thể thấy ngay được khi có không ít trường hợp cán bộ được đánh giá tốt với lý lịch đẹp, “trong sạch” được bổ nhiệm, nhưng ít lâu sau đó lại bị kỷ luật, thậm chí bị xử lý hình sự. Điển hình nhất là Trịnh Xuân Thanh, từ một lãnh đạo DN làm ăn thua lỗ hơn 3.200 tỷ đồng, vẫn được đánh giá tốt, được luân chuyển qua nhiều chức vụ để lên vị trí cao hơn.

Điều đáng nói, Trịnh Xuân Thanh không phải là trường hợp cá biệt. Hiện đang có một khoảng cách rất lớn giữa đánh giá và phẩm chất, năng lực thực sự của cán bộ. Việc đánh giá chưa phản ánh thực chất dẫn đến cán bộ có năng lực, có phẩm chất nhiều khi bị bỏ sót, ngược lại còn những trường hợp năng lực hạn chế nhưng có tham vọng, thậm chí có sai phạm lại có cơ hội “trèo cao, chui sâu”. Những vụ lĩnh xênh trong công tác cán bộ thời gian qua cho thấy như vậy.

Trong nhiều chỉ thị, nghị quyết của Đảng liên quan đến công tác cán bộ đã xác định, nguyên nhân chính là tình trạng nể nang, né tránh trách nhiệm, ngại va chạm, để người để ta và dân chủ hình thức trong đánh giá. Đáng chú ý, một hệ tiêu chí chuẩn cho công tác đánh giá cán bộ chưa được xây dựng.

Theo ông Nguyễn Đức Hà - nguyên Vụ trưởng Vụ cơ sở, Ban Tổ chức T.Ư, cũng bởi

thiếu quy chế về nhận xét, đánh giá cán bộ, chưa có quy định tiêu chuẩn và tiêu chí cụ thể đối với từng chức danh, nên việc nhận xét, đánh giá cán bộ còn mang nặng định tính, chưa có định lượng cụ thể. Những người có trách nhiệm đánh giá cán bộ thường dùng những cái “thước riêng” của mình, nên việc nhận xét, đánh giá cán bộ có thể trái ngược nhau.

Thêm công cụ để soi chiếu

Giữa năm 2017, lần đầu tiên Bộ Chính trị đã ban hành Quy định số 90-QĐ/TW về tiêu chuẩn chức danh, tiêu chí đánh giá cán bộ thuộc diện Ban Chấp hành T.Ư, Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý và Quy định số 89-QĐ/TW về khung tiêu chuẩn chức danh, định hướng tiêu chí đánh giá cán bộ lãnh đạo quản lý các cấp. Như lãnh đạo Ban Tổ chức T.Ư nhận định, những nội dung trong các Quy định này không phải đến nay mới được nhắc đến và sử dụng trong xác định tiêu chí đánh giá cán bộ. Đây là những vấn đề hết sức cơ bản, có tính quy chuẩn mà văn kiện của các kỳ đại hội đều xác định rất cụ thể. Nhưng việc vận dụng và triển khai thực hiện trong thực tế ở từng cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương lại chưa thống nhất, vô hình trung gây ra sự thiếu công bằng và chưa trở thành động lực để từng cán bộ phấn đấu vươn lên; thậm chí có nơi còn là nguyên nhân dẫn đến mất đoàn kết nội bộ.

Việc xây dựng những tiêu chuẩn, tiêu chí rõ ràng này bước đầu giúp cho công tác đánh giá cán bộ có các căn cứ cụ thể hơn, đảm bảo sự minh bạch, chính xác hơn. Nhiều

địa phương cũng ban hành “khung năng lực” làm căn cứ đánh giá đội ngũ cán bộ, công chức.

Đặc biệt, tiếp tục những tiêu chuẩn của quy định, mô hình đã có, những giải pháp mới được chỉ ra trong Đề án công tác cán bộ vừa được Hội nghị T.Ư 7 thông qua được kỳ vọng tạo ra những đột phá mới. Theo Trưởng ban Tổ chức T.Ư Phạm Minh Chính, việc đánh giá sẽ thực hiện theo nguyên tắc liên tục, đa chiều; không chỉ từ trên xuống mà còn từ dưới lên; đánh giá hàng tuần, hàng tháng, hàng quý, theo tiêu chí, bằng sản phẩm, thông qua khảo sát, công khai kết quả và so sánh với các chức danh tương đương. Những quy định này chính là những công cụ cần thiết để soi chiếu năng lực cán bộ.

Thước đo cán bộ giỏi

Đối với Hà Nội, Quy định số 89 và Quy định số 90 là căn cứ quan trọng để TP tiếp tục đổi mới công tác đánh giá cán bộ. Phó Bí thư Thường trực Thành ủy Hà Nội Ngô Thị Thanh Hằng cho biết: Từ đầu năm 2017, Ban Thường vụ Thành ủy đã chỉ đạo rà soát các quy định, tiêu chuẩn cán bộ. Ngay sau khi T.Ư ban hành Quy định số 89-QĐ/T.Ư, Ban Thường vụ Thành ủy đã ban hành Quy định số 2898-QĐ/TU (ngày 8/11/2017) về “Đánh giá cán bộ lãnh đạo quản lý diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý” theo hướng lượng hóa công việc, lấy chất lượng công việc làm công cụ, thước đo đánh giá chính, đẩy mạnh việc phân cấp đánh giá cán bộ hợp với thực tế.

Quy định đã cụ thể hóa các tiêu chí đánh giá theo từng chức danh cán bộ, phù hợp với

PHÂN TÍCH - BÌNH LUẬN

chức năng, nhiệm vụ của địa phương, đơn vị, tổ chức đảng. Đồng thời, bổ sung nhiều tiêu chí mới phù hợp với đặc thù Thủ đô. Ví dụ như Bí thư, Chủ tịch HĐND, Chủ tịch UBND các quận, huyện, thị xã; Giám đốc các sở... sẽ được xem xét trên các góc độ như: Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chuyên môn; tu dưỡng, rèn luyện đạo đức; năng lực quản lý, điều hành; đoàn kết nội bộ... với từng thang điểm cụ thể. Đồng thời, quy định rõ quy trình lấy ý kiến đánh giá cán bộ theo hướng công khai, dân chủ, tranh thủ nhiều ý kiến, đa dạng thành phần.

Tiếp theo đó, Thành ủy Hà Nội cũng đã nghiên cứu để có quy định khung tiêu chí cụ thể để đánh giá cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng hàng tháng theo hướng đúng thực chất và khuyến khích, động viên người làm việc có chất lượng, hiệu quả để thực hiện thống nhất trên toàn TP. Với kỳ vọng, công tác đánh giá cán bộ mới sẽ tạo được động lực giúp nâng cao năng lực cán bộ, công chức, tìm được người tài, tâm huyết cho công việc.

Theo: kinhtedothi.vn